

**UBND TỈNH QUẢNG TRỊ
SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI**



TÀI LIỆU HỘI NGHỊ

**TỔNG KẾT CÔNG TÁC LAO ĐỘNG, NGƯỜI CÓ
CÔNG VÀ XÃ HỘI NĂM 2022, TRIỂN KHAI
NHIỆM VỤ NĂM 2023**

Quảng Trị, tháng 01 năm 2023

UBND TỈNH QUẢNG TRỊ
SỞ LAO ĐỘNG-THƯƠNG BINH
VÀ XÃ HỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 58/BC-SLĐTBXH

Quảng Trị, ngày 09 tháng 01 năm 2023

BÁO CÁO

**Tình hình thực hiện công tác Lao động-Người có công và Xã hội
năm 2022, Kế hoạch công tác năm 2023**

Phần thứ nhất

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2022

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2022 của Chính phủ; Nghị quyết số 149/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh, Quyết định số 126/QĐ-UBND ngày 14/01/2022 của UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển KTXH năm 2022, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tập trung quản lý, chỉ đạo, triển khai thực hiện đồng bộ các chính sách bảo đảm an sinh xã hội theo các chương trình, dự án, kế hoạch về giải quyết việc làm, đào tạo nghề, tiền lương, xuất khẩu lao động, giảm nghèo, chính sách ưu đãi đối với người có công, bảo trợ xã hội, phòng chống tệ nạn xã hội, bảo vệ chăm sóc trẻ em và bình đẳng giới, các hoạt động xã hội khác trên địa bàn tỉnh và đã đạt một số kết quả sau:

I. CÔNG TÁC THAM MƯU BAN HÀNH VĂN BẢN

Thực hiện các nội dung trong chương trình công tác trọng tâm của UBND tỉnh, Bộ Lao động-TB&XH, Sở Lao động-TB&XH đã xây dựng Chương trình công tác trọng tâm năm 2022 của Sở gồm 09 mục tiêu, chỉ tiêu, 113 nội dung công việc trọng tâm về các lĩnh vực công tác của ngành (mỗi nhiệm vụ kèm theo từng nhóm giải pháp và công việc cụ thể); phân công trách nhiệm và tiến độ thực hiện đến từng phòng ban, đơn vị, huyện, thị xã, thành phố.

Sở Lao động-TB&XH đã thực hiện nghiêm túc việc rà soát, đăng ký và xây dựng trình các văn bản thuộc chức năng tham mưu của ngành, đáp ứng kịp thời yêu cầu chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, cụ thể hoá các chủ trương, chính sách về lĩnh vực quản lý nhà nước đối với công tác Lao động, người có công và xã hội. Trong năm 2022, Sở đã chủ động tích cực tham mưu cho HĐND tỉnh ban hành 05 Nghị Quyết, tham mưu Tỉnh ủy ban hành 01 báo cáo; tham mưu UBND tỉnh ban hành 33 Quyết định, 20 Kế hoạch, 08 Báo cáo và 06 Công văn chỉ đạo, tổ chức thực hiện các chính sách về lao động, người có công và xã hội.

Năm 2022, Sở Lao động-TB&XH đã ban hành 9.100 Quyết định, 3.706 Báo cáo, Kế hoạch, Công văn và các văn bản hành chính khác. Ngoài ra, đã tiếp nhận xử lý hơn 9.000 văn bản đến của Bộ, ngành Trung ương, các cơ quan và đơn thư công dân, tổ chức.

Bên cạnh việc tham mưu UBND tỉnh ban hành các Chương trình, Kế hoạch chỉ đạo thực hiện, Sở Lao động-TB&XH đã chủ động phối hợp với UBND các

huyện, thành phố và thị xã; các Sở, Ban ngành, đoàn thể xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu việc làm, giáo dục nghề nghiệp, giải quyết việc làm, Chương trình giảm nghèo, xuất khẩu lao động, phong trào đền ơn đáp nghĩa, chăm sóc và bảo vệ trẻ em, cứu trợ cho nhân dân, trợ giúp các đối tượng xã hội trên địa bàn tỉnh.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2022

1. Công tác giải quyết việc làm – xuất khẩu lao động

- Tham mưu UBND tỉnh báo cáo tổng kết Tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 16-CT/TW, ngày 08/5/2012 của Ban Bí thư khóa XI về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đưa người lao động và chuyên gia Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài; tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 09/9/2021 của Chính phủ về hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trong bối cảnh dịch COVID-19; tình hình người lao động nước ngoài năm 2021; kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết số 30/2021/QH15 ngày 26/7/2021; báo cáo tổng kết đánh giá tình hình, kết quả thực hiện các chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động theo Nghị quyết số 68/NQ-CP trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; báo cáo làm việc với Đoàn giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật đối với người Việt Nam ở nước ngoài tại Quảng Trị của Ủy ban đối ngoại Quốc hội. Tham mưu UBND tỉnh trình Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 09-CT/TW ngày 09/9/2021 của Ban Bí thư về thu hút, quản lý và sử dụng hiệu quả lao động nước ngoài tại Việt Nam.

- Tham mưu UBND tỉnh ban Kế hoạch số 89/KH-UBND ngày 10/5/2022 về thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động trên địa bàn tỉnh Quảng Trị triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; Báo cáo kết quả triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg ngày 28/3/2022; Công văn đôn đốc thực hiện và giải ngân tiền thuê nhà cho người lao động theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Phối hợp với Sở Tài chính, Ban Quản lý Khu kinh tế, Liên đoàn lao động tỉnh hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc. tổng hợp báo cáo việc hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg ngày 28/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ tại các huyện, thị xã, thành phố. Tính đến ngày 31/8/2022, UBND tỉnh đã phê duyệt hỗ trợ tiền thuê nhà cho 387 lao động/24 đơn vị với số tiền là 580 triệu đồng và đã được các địa phương giải ngân.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan soát danh mục văn bản QPPL của HĐND, UBND liên quan đến chính sách hỗ trợ đối tượng bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19. Tính đến ngày 30/5/2022, kinh phí hỗ trợ người lao động, người sử dụng lao động bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19 theo Nghị quyết 68/NQ-CP và Nghị Quyết 126/NQ-CP là 78.512 triệu đồng¹, trong đó:

¹ Số người lao động được hỗ trợ: 43.903 người, với số tiền là 30.107 triệu đồng. Số đơn vị sử dụng lao động được hỗ trợ: 11.510 đơn vị, với số tiền 32.738 triệu đồng. Số người dân được hỗ trợ: 12.113 người, với số tiền là 15.667 triệu đồng.

- Tiếp nhận 31 văn bản giải trình nhu cầu sử dụng lao động người nước ngoài và 03 văn bản giải trình thay đổi nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài của các tổ chức, doanh nghiệp có nhu cầu sử dụng lao động nước ngoài, đã chấp thuận 52 vị trí công việc.

- Triển khai thực hiện Dự án Hỗ trợ việc làm bền vững thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững. Tiếp tục đẩy mạnh công tác giải quyết việc làm và xuất khẩu lao động, tạo điều kiện thuận lợi cho việc tuyển dụng và sử dụng lao động của doanh nghiệp.

- Phối hợp với UBND huyện Đakrông tổ chức 02 Chương trình Chương trình giao lưu, đối thoại về việc làm cho Đoàn viên thanh niên trên địa bàn huyện Đakrông với sự tham gia của 10 đơn vị, doanh nghiệp và gần 1.000 đoàn viên thanh niên.

- Tổ chức 12 Hội nghị phổ biến chính sách việc làm và xuất khẩu lao động trên địa bàn tỉnh, đặc biệt chú trọng đến huyện Hướng Hóa và Đakrông.

- Phối hợp với Đài PT-TH tỉnh, Báo Quảng Trị xây dựng chuyên mục Lao động-Việc làm.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát các mô hình cho vay giải quyết việc làm đối với 09 huyện, thị xã, thành phố.

Năm 2022, toàn tỉnh giải quyết việc làm mới cho 16.103 lượt lao động, đạt 134,2% kế hoạch (kế hoạch 12.000 lượt lao động), trong đó: 6.518 lượt lao động làm việc trong tỉnh, 6.373 lượt lao động làm việc ngoài tỉnh và 3.212 lao động làm việc ở nước ngoài, trong đó làm việc ở nước Lào: 367 lao động, xuất khẩu lao động các nước: 2.845 lao động, đạt 237 % kế hoạch năm (kế hoạch 1.200 lao động), phân theo thị trường lao động: Nhật Bản 1.440 lao động; Hàn Quốc 433 lao động; Đài Loan 952 lao động; các thị trường khác 20 lao động).

2. Công tác An toàn - Vệ sinh lao động

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 201/KH-UBND ngày 14/11/2022 về thực hiện Chương trình quốc gia về an toàn, vệ sinh lao động trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, giai đoạn 2022 -2025; Kế hoạch số 67/KH-UBND ngày 09/4/2022 về tổ chức Tháng hành động về an toàn, vệ sinh lao động tỉnh Quảng Trị năm 2022.

- Phối hợp Liên đoàn lao động tỉnh tổ chức các hoạt động hưởng ứng Tháng hành động an toàn vệ sinh lao động và Tháng công nhân năm 2022; đơn đốc thực hiện công tác an toàn vệ sinh lao động và phòng chống COVID-19 tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh, khu công nghiệp và phòng Lao động-TB&XH các huyện, thị xã, thành phố; triển khai một số hoạt động về công tác quản lý Quỹ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp.

- Chủ trì phối hợp với các sở, ban ngành liên quan kiểm tra tư vấn, hướng dẫn thực hiện các quy định của pháp luật an toàn vệ sinh lao động tại 08 đơn vị đóng trên địa bàn tỉnh nhân Tháng hành động về an toàn vệ sinh lao động năm 2022.

- Chủ trì, phối hợp với huyện Đakrông tổ chức 01 hội nghị phổ biến chính sách an toàn, vệ sinh lao động; phối hợp với huyện Triệu Phong tổ chức 01 hội nghị phổ biến chính sách an toàn, vệ sinh lao động.

- Tư vấn, hướng dẫn 06 đơn vị, doanh nghiệp làm thủ tục, hồ sơ tai nạn lao động cho người lao động; phối hợp với Cục An toàn lao động tổ chức Hội nghị tập huấn phổ biến nghiệp vụ xử lý, phòng ngừa tai nạn lao động tái diễn và giải quyết chế độ tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp cho 50 đơn vị, doanh nghiệp.

- Phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình Quảng Trị sản xuất và phát sóng 04 chuyên mục tuyên truyền về bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp.

- Tiếp nhận phiếu khai báo sử dụng đối tượng kiểm định của 02 đơn vị và xác nhận khai báo sử dụng máy, thiết bị vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động cho 02 đơn vị. Ban hành Quyết định hỗ trợ kinh phí huấn luyện an toàn vệ sinh lao động.

3. Công tác thực hiện chính sách, pháp luật lao động

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định 2767/QĐ-UBND ngày 28/10/2022 về việc Ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện chỉ tiêu phát triển người tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp giai đoạn 2022 – 2025. Phối hợp với các đơn vị, địa phương tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh Nghị quyết số 86/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 về Quy định chính sách hỗ trợ mức đóng cho người tham gia Bảo hiểm xã hội tự nguyện thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, cán bộ không chuyên trách thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2023 - 2026.

- Theo dõi tình hình trả lương, thưởng Tết Dương lịch, Âm lịch năm 2022. Đôn đốc phòng Lao động-TB&XH các huyện, thị xã, thành phố phối hợp với Liên đoàn lao động các huyện, thị xã, thành phố theo dõi, nắm tình hình việc làm của người lao động; đôn đốc người sử dụng lao động thực hiện các quy định về tiền lương, tiền thưởng và các chế độ, chính sách khác đối với người lao động trên địa bàn.

- Chủ trì thẩm định quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng thực hiện năm 2021 và kế hoạch năm 2022 đối với người lao động, người quản lý trong công ty TNHH một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và đơn vị sự nghiệp hoạt động theo mô hình công ty thuộc tỉnh quản lý để trình UBND tỉnh phê duyệt tại 06 đơn vị và cho ý kiến về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của nhà nước tại 03 đơn vị.

- Tham mưu UBND tỉnh báo cáo Bộ Lao động - TB&XH về việc rà soát địa bàn áp dụng lương tối thiểu vùng và góp ý dự thảo Nghị định quy định mức lương tối thiểu đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động.

- Hướng dẫn các đơn vị sử dụng lao động xây dựng nội quy lao động và thương lượng, ký kết thỏa ước lao động tập thể; đã tiếp nhận đăng ký 17 thỏa ước lao động tập thể và 27 nội quy lao động.

- Đề nghị BHXH tỉnh trả lời về mức hưởng bảo hiểm xã hội của ông Phạm Đình Đá; xác nhận 01 đối tượng chưa được giải quyết trợ cấp thôi việc theo Quyết định số 176/HĐBT.

- Tổ chức 02 Hội nghị phổ biến chính sách pháp luật lao động cho người lao động và người sử dụng lao động trên địa bàn huyện Hải Lăng và huyện Vĩnh Linh.

- Tổ chức kiểm tra, tư vấn, hướng dẫn thực hiện các quy định của pháp luật lao động, tiền lương, bảo hiểm xã hội, an toàn vệ sinh lao động tại 13 doanh nghiệp đóng trên địa bàn tỉnh.

4. Công tác Giáo dục nghề nghiệp

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành: Kế hoạch số 39/KH-UBND ngày 07/3/2022 về triển khai thực hiện công tác GDNN năm 2022; Kế hoạch số 102/KH-UBND ngày 27/5/2022 về triển khai chiến lược phát triển giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến 2045 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; Báo cáo sơ kết thực hiện chính sách pháp luật về giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2016-2020; Kế hoạch số 202/KH-UBND ngày 14/11/2022 về thực hiện Chương trình “Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2022 -2027” trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

- Xây dựng các dự thảo trình UBND tỉnh ban hành: Kế hoạch chuyển đổi số trong giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2021-2025 định hướng đến năm 2030; Kế hoạch đào tạo nghề cho lao động giai đoạn 2023-2025.

- Ban hành các kế hoạch, văn bản hướng dẫn, chỉ đạo công tác giáo dục nghề nghiệp năm 2022; phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể liên quan và các địa phương ban hành các văn bản triển khai các chương trình phối hợp trong công tác quản lý Giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh².

- Tham mưu UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch đào tạo nghề cho lao động nông thôn năm 2022 (nguồn vốn Ngân sách tỉnh); hướng dẫn các địa phương, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp triển khai kịp thời, thực hiện có hiệu quả kế hoạch.

- Tổ chức 10 lớp bồi dưỡng nghiệp vụ cho 298 nhà giáo và cán bộ quản lý trong các cơ sở GDNN, cán bộ cấp xã, với các nội dung: Bồi dưỡng kỹ năng mềm; Phát triển chương trình đào tạo; Kỹ năng dạy học; Nâng cao năng lực quản lý; thẩm định, thông báo các điều kiện đảm bảo hoạt động các lớp đào tạo nghề của các địa phương, đơn vị; Tổ chức đoàn tham gia Hội thi Thiết bị đào tạo tự làm toàn quốc lần thứ VII - năm 2022; kết quả có 02 thiết bị đạt giải khuyến khích quốc gia.

- Tổ chức Hội nghị “Gắn kết cơ sở giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp trong công tác đào tạo nghề và giải quyết việc làm”; ký kết chương trình hợp tác trong tuyển sinh, đào tạo và tuyển dụng lao động sau đào tạo giữa: Trường Cao đẳng kỹ thuật với Công ty cổ phần chăn nuôi C.P Việt Nam; Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên ký với Công ty TNHH SCAVI Quảng Trị.

- Tổ chức kiểm tra các điều kiện đảm bảo hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với các cơ sở Giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn toàn tỉnh.

Năm 2022, tuyển sinh, đào tạo cho 9.654 lao động (đạt 107% kế hoạch). Trong đó: Cao đẳng 129 người; trung cấp 1.139 người; sơ cấp và đào tạo

² Kế hoạch tổ chức Hội nghị gắn kết công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm tại các doanh nghiệp; Kế hoạch tổ chức Hội thi thiết bị đào tạo tự làm tỉnh Quảng Trị lần thứ III; Kế hoạch tổ chức các hoạt động giao lưu, học tập kinh nghiệm giữa nhà giáo các cơ sở GDNN; Kế hoạch tổ chức bồi dưỡng tập huấn cán bộ quản lý, nhà giáo GDNN, cán bộ quản lý công tác đào tạo nghề; Kế hoạch kiểm tra công tác GDNN; Kế hoạch phối hợp kiểm tra, giám sát thực hiện các quy định của pháp luật đối với các cơ sở đào tạo, sát hạch lái xe; Công văn hướng dẫn triển khai chương trình phối hợp giữa Sở Lao động- TB&XH với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh triển khai công tác tư vấn, hướng nghiệp và đào tạo nghề cho thanh niên xuất ngũ năm 2022; công văn hướng dẫn thực hiện quy chế phối hợp giữa Sở Lao động-TB&XH, Sở Giáo dục đào tạo và UBND các huyện, thị xã, thành phố trong công tác giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông năm 2022.

thường xuyên 8.386 người (trong đó đào tạo nghề cho các đối tượng thuộc diện hỗ trợ 3.460 người). Cuối năm 2022, tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 70,28% đạt 100% kế hoạch (kế hoạch 70,27%); tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề đạt 50% (100% kế hoạch); lao động qua đào tạo có bằng cấp chứng chỉ đạt 32,5% đạt 100% kế hoạch (kế hoạch 32,5%).

5. Công tác chính sách người có công với cách mạng

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 96/KH-UBND ngày 23/5/2022 về thực hiện Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng và triển khai Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

- Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo công tác thăm hỏi, tặng quà của Chủ tịch nước nhân dịp Tết Nguyên đán Nhâm Dần năm 2022. Theo đó, toàn tỉnh có tổng số 26.820 đối tượng người có công được nhận quà của Chủ tịch nước, với tổng số kinh phí 8.183,7 triệu đồng; tặng 4.555 suất quà cho người có công, với kinh phí 1.460 triệu đồng từ nguồn ngân sách địa phương và tặng 3.250 suất quà cho người có công, với tổng kinh phí 3.254 triệu đồng từ nguồn xã hội hóa.

- Tổng hợp, báo cáo kết quả tổ chức các hoạt động Kỷ niệm 75 năm ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947 – 27/7/2022) trên địa bàn tỉnh. Theo đó, các hoạt động tri ân người có công với cách mạng trên địa bàn tỉnh được quan tâm thực hiện chu đáo, hiệu quả: Lãnh đạo các cấp, các ngành đã tổ chức thăm hỏi, trao tặng 24.533 suất quà của Chủ tịch nước đến người có công với cách mạng, tổng kinh phí quà tặng là 7.461,9 triệu đồng; các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh đã tổ chức thăm hỏi, trao tặng 20.143 suất quà cho người có công và thân nhân người có công với cách mạng, tổng trị giá quà tặng 15.902 triệu đồng.

- Sở Lao động - TB&XH chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương liên quan để tham mưu UBND tỉnh tổ chức thành công Hội nghị biểu dương người có công, thân nhân người có công tiêu biểu; tuyên dương các tập thể, cá nhân thực hiện tốt phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”. Hội nghị đã biểu dương 75 đại biểu người có công, thân nhân người có công với cách mạng tiêu biểu trong lao động, sản xuất và tham gia tích cực các hoạt động xã hội; 10 tập thể và 15 cá nhân đã thực hiện tốt phong trào “Đền ơn đáp nghĩa” tại địa phương trong 5 năm qua (2017-2022). Phối hợp với Báo Quảng Trị tổ chức chấm thi và tổng kết Cuộc thi viết “Người có công tiêu biểu và công tác Đền ơn đáp nghĩa”, kết quả có 13 tác phẩm đoạt giải (01 giải A, 03 giải B, 04 giải C và 05 giải khuyến khích).

- Tham gia phối hợp với Ban Thi đua- Khen thưởng tỉnh tham mưu UBND tỉnh tổ chức Lễ trao tặng, truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam Anh hùng” và Huân chương Độc lập (trao tặng danh hiệu cho 01 mẹ Việt Nam Anh hùng; truy tặng danh hiệu cho 25 mẹ Việt Nam Anh hùng; truy tặng Huân chương Độc lập cho 02 gia đình). Toàn tỉnh đã phong tặng và truy tặng 2.845 Bà mẹ “Việt Nam Anh hùng”, trong đó có 27 bà mẹ “Việt Nam Anh hùng” còn sống và đều được các tổ chức, đơn vị nhận phụng dưỡng, mức bình quân 1.200.000 đồng/bà mẹ/tháng.

- Tổ chức đưa 07 đại biểu người có công, thân nhân người có công với cách mạng tiêu biểu tham dự Hội nghị toàn quốc biểu dương người có công, thân nhân người có công với cách mạng tại Thành phố Hà Nội; tổ chức Đoàn đại biểu (05 thân nhân gia đình liệt sỹ) dự Lễ trao Bằng “Tổ quốc ghi công” do Bộ Lao động-TB&XH tổ chức.

- Tổ chức 01 lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ chính sách ưu đãi người có công cho đội ngũ 186 cán bộ làm công tác chính sách ưu đãi người có công ở 3 cấp (tỉnh, huyện, xã). Nội dung lớp tập huấn tập trung các nội dung: triển khai, hướng dẫn thực hiện Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng; Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021; Nghị định số 75/2021/NĐ-CP ngày 24/7/2021 của Chính phủ và một số nội dung liên quan khác. Qua tổ chức lớp tập huấn, đội ngũ cán bộ làm công tác chính sách ưu đãi người có công ở các cấp đã được trang bị, nắm vững về chuyên môn, nghiệp vụ, đây là cơ sở để việc triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách ưu đãi người có công trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện đầy đủ, hiệu quả, công khai, minh bạch chính sách ưu đãi người có công với cách mạng. Đã tập trung thụ lý và giải quyết giải quyết 3.255 hồ sơ người có công với cách mạng, trong đó: Hưởng trợ cấp hàng tháng có 321 hồ sơ; trợ cấp một lần 859 hồ sơ; hồ sơ khác 2.075 hồ sơ.

- Năm 2022, Quỹ “Đền ơn đáp nghĩa” các cấp trong tỉnh đã vận động các tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh hỗ trợ, đóng góp được 42.141 triệu đồng. Đã hỗ trợ xây dựng mới và sửa chữa 443 nhà tình nghĩa đối với người có công với cách mạng, với tổng kinh phí hỗ trợ 31.133 triệu đồng (trong đó: xây dựng mới 372 nhà tình nghĩa, với kinh phí hỗ trợ 28.833 triệu đồng; hỗ trợ sửa chữa 71 nhà tình nghĩa, với kinh phí hỗ trợ 2.300 triệu đồng); trao tặng 201 sổ tiết kiệm cho người có công với cách mạng, tổng trị giá 3.147 triệu đồng (bình quân 15,6 triệu đồng/sổ).

- Chỉ đạo, hướng dẫn các Phòng Lao động - TB&XH các huyện, thị xã, thành phố tiến hành rà soát, tổng hợp, báo cáo tình hình những khó khăn, vướng mắc trong quá trình nghiên cứu và tổ chức thực hiện các chính sách ưu đãi người có công tại địa phương. Trên cơ sở đó, Sở Lao động- TB&XH đã kịp thời hướng dẫn, tháo gỡ, giải quyết những khó khăn, vướng mắc nhằm đảm bảo việc triển khai chính sách ưu đãi người có công trên địa bàn tỉnh đạt hiệu quả và đúng quy định. Tổ chức kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện công tác chính sách người có công tại Phòng Lao động - TB&XH các huyện: Đakrông, Hướng Hóa, Vĩnh Linh. Qua kiểm tra, giám sát đã đánh giá kết quả đạt được, cũng như giúp địa phương tháo gỡ những khó khăn trong thực hiện chế độ, chính sách tại địa phương.

- Lập tờ trình đề xuất, xin ý kiến của UBND tỉnh về chủ trương thực hiện Đề án “Xây dựng hệ thống thông tin dữ liệu hồ sơ điện tử người có công tỉnh Quảng Trị”. Theo đó, việc thực hiện hoàn thành số hóa và quản lý điện tử hồ sơ người có công tỉnh Quảng Trị sẽ đáp ứng việc quản lý, tra cứu thông tin, phục vụ thuận tiện, khoa học trong công tác giải quyết chính sách người có công.

- Chủ trì, phối hợp với các địa phương rà soát, tổng hợp thông tin, số lượng đối tượng chính sách người có công là người dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh để báo cáo UBND tỉnh và Ủy ban Dân tộc. Tỉnh Quảng Trị có 2.029 đối tượng chính

sách người có công là người dân tộc thiểu số (trong đó: 03 Bà mẹ Việt nam Anh hùng; 244 thương binh; 777 gia đình liệt sĩ; 1.005 người có công với cách mạng).

- Triển khai thực hiện chế độ điều dưỡng, chăm sóc sức khỏe cho 4.691 đối tượng người có công với cách mạng, với tổng kinh phí thực hiện 7.781 triệu đồng (trong đó: điều dưỡng tại nhà 5.049 đối tượng, điều dưỡng tập trung trong tỉnh 364 đối tượng, điều dưỡng tập trung ngoại tỉnh 268 đối tượng); 213 đối tượng hưởng chế độ ưu đãi trang cấp phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình, với kinh phí thực hiện 524 triệu đồng.

- Tham mưu trình UBND tỉnh xem xét, ban hành Quyết định Quy chế quản lý công trình ghi công liệt sĩ, mộ liệt sĩ trên địa bàn tỉnh.

- Triển khai, hướng dẫn UBND các huyện, thị xã, thành phố lập đề xuất danh mục cải tạo, nâng cấp công trình ghi công liệt sĩ, mộ liệt sĩ trên địa bàn năm 2023. Trên cơ sở danh mục đề xuất của các địa phương, Sở Lao động- TB&XH đã phối hợp với địa phương tổ chức kiểm tra thực tế các danh mục đề xuất nâng cấp, sửa chữa các công trình ghi công liệt sĩ để báo cáo về Bộ Lao động- TB&XH. Ngày 30/4/2022 tỉnh Quảng Trị tổ chức Lễ khánh thành hệ thống âm thanh và chiếu sáng tại Nghĩa trang liệt sĩ Quốc gia Trường Sơn do Công ty Cổ phần Tập đoàn T&T tài trợ. Ban hành văn bản gửi Sở Lao động- TB&XH của 28 tỉnh, thành phố liên quan để phối hợp thực hiện đầy đủ các thủ tục, hồ sơ trong việc thăm viếng, giới thiệu di chuyển hài cốt liệt sĩ.

- Phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh hoàn thành công tác lấy mẫu sinh phẩm, tổ chức Lễ truy điệu và an táng 16 hài cốt liệt sĩ được quy tập từ xã Vĩnh Sơn về an táng tại Nghĩa trang liệt sĩ huyện Vĩnh Linh; tổ chức đón nhận, di chuyển và Lễ truy điệu, an táng 12 hài cốt liệt sĩ Quân tình nguyện và chuyên gia Việt Nam hy sinh tại Lào mùa khô năm 2021-2022 về an táng tại Nghĩa trang Liệt sĩ Đường 9.

- Chỉ đạo Ban Quản lý Nghĩa trang và Đón tiếp thân nhân liệt sĩ chuẩn bị các điều kiện để phục vụ các đoàn đại biểu Trung ương và các địa phương; các tổ chức, cá nhân trên mọi miền Tổ quốc đến viếng, tri ân các Anh hùng liệt sĩ tại Nghĩa trang Liệt sĩ quốc gia Trường Sơn và Nghĩa trang Liệt sĩ quốc gia Đường 9 nhân dịp Kỷ niệm 50 năm giải phóng tỉnh Quảng Trị (01/5/1972 - 01/5/2022); Kỷ niệm 50 năm sự kiện 81 ngày đêm Thành Cổ Quảng Trị (1972 -2022); Kỷ niệm 75 năm ngày Thương binh – Liệt sĩ (27/7/1947-27/7/2022) và các sự kiện trọng đại của quê hương, đất nước. Thông báo đến các cấp, các ngành và Nhân dân trong và ngoài tỉnh biết về việc Ban Quản lý Nghĩa trang và Đón tiếp thân nhân liệt sĩ tỉnh Quảng Trị tổ chức đón tiếp, phục vụ các đoàn trong và ngoài tỉnh đến viếng, tưởng niệm, tri ân các Anh hùng Liệt sĩ vào ban đêm tại Nghĩa trang Liệt sĩ quốc gia Trường Sơn và Nghĩa trang Liệt sĩ quốc gia Đường 9. Thời gian tổ chức lễ viếng vào ban đêm: bắt đầu từ 17 giờ đến 21 giờ hàng ngày.

6. Công tác Bảo trợ xã hội

- Sở Lao động - TB&XH tham mưu UBND tỉnh quyết định phân bổ 2 đợt với 2.150,28 tấn gạo (của Chính phủ hỗ trợ) để cứu trợ cho các hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn ở vùng dân tộc thiểu số và miền núi, trong đó: đợt 1 hỗ trợ 1.065 tấn gạo để cứu trợ cho (14.907 hộ, 70.982 nhân khẩu) trong dịp Tết Nguyên

đán Nhâm Dần năm 2022; đợt 2 hỗ trợ 1.085,28 tấn gạo để hỗ trợ cho 15.111 hộ (72.352 nhân khẩu) trong thời gian giáp hạt đầu năm 2022.

- Sở Lao động - TB&XH tham gia phối hợp với Ủy ban Mặt trận TQVN tỉnh, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh và Hội Chữ thập đỏ tỉnh tổ chức Chương trình “Nối vòng tay nhân ái năm 2022”. Theo dõi, tổng hợp và báo cáo tình hình đời sống của Nhân dân trên địa bàn tỉnh trong và sau dịp Tết Nguyên đán Nhâm Dần năm 2022. Theo đó, tỉnh Quảng Trị đã trao 99.998 suất quà cho người có công, gia đình chính sách người có công, người nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội, người cao tuổi, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn và các đối tượng khác, tổng kinh phí là 50.296,7 triệu đồng.

- Triển khai, hướng dẫn Phòng Lao động- TB&XH các huyện, thị xã, thành phố đẩy mạnh công tác quản lý, triển khai thực hiện có hiệu quả các chế độ, chính sách đối với đối tượng bảo trợ xã hội trong năm 2022; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện Luật Người khuyết tật, Luật Người cao tuổi và các chính sách trợ giúp xã hội, nhằm đảm bảo 100% đối tượng bảo trợ xã hội khi có đủ điều kiện đều được hưởng kịp thời các chính sách của nhà nước quy định. Toàn tỉnh có 46.044 đối tượng bảo trợ xã hội đang hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng.

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành các Kế hoạch: Kế hoạch số 21/KH-UBND ngày 11/02/2022 về triển khai thực hiện chương trình hành động Quốc gia về người cao tuổi giai đoạn 2022 - 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; Kế hoạch số 72/KH-UBND ngày 18/4/2022 về triển khai thực hiện “Tháng hành động vì người cao tuổi Việt Nam” năm 2022; Kế hoạch số 23/KH-UBND ngày 11/02/2022 về triển khai thực hiện Quyết định số 1942/QĐ-TTg ngày 18/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt “Chương trình nâng cao chất lượng bảo vệ, chăm sóc sức khỏe người có công với cách mạng, người cao tuổi, trẻ em, người khuyết tật và các đối tượng cần trợ giúp xã hội giai đoạn 2021 - 2030” trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; Quyết định số 2357/QĐ-UBND ngày 13/9/2022 về việc phê duyệt Đề án “Mô hình cơ sở trợ giúp xã hội chăm sóc người tâm thần và người rối nhiễu tâm trí” tại Trung tâm Bảo trợ xã hội tổng hợp 1 tỉnh Quảng Trị. Tham mưu trình UBND tỉnh ban hành Báo cáo số 24/BC-UBND ngày 25/10/2022 về việc kết quả thực hiện Quyết định 112/QĐ-TTg, Quyết định 1929/QĐ-TTg và Quyết định 627/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ năm 2022 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; báo cáo số 268/BC-UBND ngày 05/12/2022 về công tác Người cao tuổi năm 2022, kế hoạch nhiệm vụ trong năm 2023 trên địa bàn tỉnh; tham mưu UBND tỉnh trình Chủ tịch nước danh sách người cao tuổi đề nghị chức thọ, mừng thọ năm 2023 cho 98 cụ thọ 100 tuổi trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan hoàn thiện báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư Đề án “Xây dựng Trung tâm Bảo trợ xã hội và Phục hồi chức năng cho người khuyết tật tỉnh Quảng Trị” sử dụng vốn ODA viện trợ không hoàn lại của Cơ quan Hợp tác Quốc tế Hà Quốc (KOICA), gửi Sở Kế Hoạch và Đầu tư báo cáo UBND tỉnh Bộ Kế hoạch và Đầu tư trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

- Tổ chức lớp 06 hội nghị tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ làm công tác trợ giúp xã hội; kỹ năng phòng ngừa, phát hiện và can thiệp sớm người tâm thần, trẻ tự kỷ và người rối nhiễu tâm trí năm 2022 với số lượng 300 người tham dự.

- Thực hiện kiểm tra, giám sát thực hiện chính sách bảo trợ xã hội và phòng, chống tệ nạn xã hội năm 2022 trên địa bàn tỉnh tại 16 xã, 08 phòng Lao động-TB&XH.

7. Công tác giảm nghèo bền vững

- Tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành 03 Nghị quyết; phối hợp tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành 03 Nghị quyết liên quan đến các Chương trình mục tiêu quốc gia³. Tham mưu UBND tỉnh ban hành 06 Quyết định; 02 Kế hoạch⁴ liên quan đến công tác giảm nghèo.

- Phối hợp tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định 126/QĐ-UBND ngày 24/01/2022 về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế xã hội năm 2022, trong đó chỉ tiêu giảm tỷ lệ hộ nghèo từ 1-1,5%.

- Tham mưu Ban chỉ đạo các chương trình MTQG tỉnh ban hành: Quyết định 1867/QĐ-BCĐCTMTQG, ngày 15/7/2022 thành lập Tổ giúp việc Ban chỉ đạo các chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Quảng Trị về quản lý, điều hành Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững; Kế hoạch số 145/KH-BCĐCTMTQG, ngày 20/7/2022 kiểm tra, giám sát thực hiện chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2022 trên địa bàn tỉnh.

- Ban hành và tổ chức thực hiện 03 Kế hoạch: Kế hoạch số 2784/KH-SLĐTBXH, ngày 22/12/2021 rà soát huyện nghèo, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; tham mưu UBND tỉnh báo cáo Bộ Lao động-TBXH tổng hợp trình Thủ tướng Chính phủ quyết định⁵. Theo đó, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành quyết định phê duyệt huyện Đakrông là huyện nghèo giai đoạn 2022-2025; các xã: Hải An, Hải Khê, Gio Hải và huyện Đảo Cồn cỏ là thuộc diện đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo giai đoạn 2022-2025; Kế hoạch số 936/KH-SLĐTBXH ngày 09/5/2022 rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều 2022-2025 phát sinh trong năm 2022⁶; tổ chức hội nghị triển Kế hoạch và tập huấn nghiệp vụ rà soát theo Thông tư số 02/2022/TT-BLĐTBXH cho cấp huyện; tổng hợp kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo phát sinh; Kế hoạch số 2531/KH-UBND ngày 30/9/2022 về tổ chức Hội nghị

³ Nghị quyết số 23/2022/NQ-HĐND, ngày 31/5/2022; Nghị quyết số 72/2022/HĐND ngày 18/10/2022; Nghị quyết số 29/2022/NQ-HĐND ngày 29/6/2022; Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 29/6/2022; Nghị quyết số 47/2022/NQ-HĐND ngày 14/7/2022.

⁴ Quyết định số 535/QĐ-UBND ngày 16/2/2022; Quyết định số 543/QĐ-UBND ngày 17/02/2022; Quyết định số 707/QĐ-UBND ngày 04/3/2022, Quyết định số 1705/QĐ-UBND ngày 30/6/2022; Quyết định số 1707/QĐ-UBND ngày 30/6/2022; Quyết định số 2800/QĐ-UBND ngày 31/10/2022; Kế hoạch số 166/KH-UBND ngày 17/8/2022; Kế hoạch số 183/KH-UBND ngày 30/9/2022.

⁵ Tờ trình số 20/TTr-UBND v/v xác định huyện nghèo, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; Báo cáo số 25/BC-UBND Báo cáo đánh giá, xác định tiêu chí huyện nghèo, xã nghèo khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, ngày 17/02/2022 của UBND tỉnh Quảng Trị.

⁶ Báo cáo kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025 phát sinh trong năm 2022 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị theo Báo cáo số 1244/BC-SLĐTBXH ngày 08/6/2022

triển khai và tập huấn nghiệp vụ rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định hộ có mức sống trung bình năm 2022 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

- Chủ trì, phối hợp với Ủy ban Mặt trận TQVN tỉnh xây dựng dự thảo Đề án “Vận động nguồn lực hỗ trợ xây mới nhà ở cho hộ nghèo trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022-2026”⁷. Năm 2022 đã hỗ trợ xây mới 530 nhà; kinh phí 35.207 triệu đồng; sửa chữa 185 nhà, kinh phí 2360 triệu đồng

Năm 2022 tỷ lệ hộ nghèo của toàn tỉnh giảm 1,40% đạt 119,98% Kế hoạch (tương ứng giảm 2.391 hộ nghèo). Tỷ lệ hộ nghèo toàn tỉnh đã giảm từ 10,55% (18.904 hộ nghèo) xuống còn 9,14% (16.512 hộ nghèo); trong đó: tỷ lệ hộ nghèo của huyện nghèo Đakrông giảm 5,71% (tương ứng giảm 538 hộ nghèo), vượt chỉ tiêu kế hoạch đề ra trên 4%, theo đó cuối năm 2022 huyện Đakrông còn 43,69% tương ứng 5.175 hộ nghèo. Hộ nghèo DTTS giảm 1.201 hộ, tương ứng giảm 6,73%, vượt chỉ tiêu kế hoạch đề ra (4-4,5%/năm); toàn tỉnh còn 11.384 hộ nghèo DTTS chiếm 53,20% so với hộ DTTS và chiếm tỷ trọng 66,57% trong tổng số hộ nghèo.

8. Công tác Phòng, chống tệ nạn xã hội

- Tham mưu trình UBND tỉnh ban hành báo cáo đánh giá kết quả thực hiện công tác phòng, chống tệ nạn xã hội năm 2021 và kế hoạch nhiệm vụ trọng tâm năm 2022 trên địa bàn tỉnh.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phòng, chống tệ nạn xã hội năm 2022, trong đó chú trọng công tác phòng chống mại dâm, cai nghiện ma túy, hỗ trợ nạn nhân bị mua bán.

- Tham mưu trình UBND tỉnh ban hành: Kế hoạch số 56/KH-UBND ngày 29/3/2022 về thực hiện công tác cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2022-2025; Kế hoạch số 22/KH-UBND ngày 11/02/2022 về thực hiện chương trình Phòng, chống mại dâm trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022-2025; Kế hoạch số 82/KH-BCĐ138 ngày 26/4/2022 về thực hiện chương trình Phòng, chống mại dâm trên địa bàn tỉnh năm 2022.

- Triển khai, hướng dẫn các huyện, thị xã, thành phố thực hiện thực hiện công tác cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2022-2025.

- Ban hành Công văn số 2230/SLĐTBXH-BTXHTE, ngày 07/9/2022 về việc kiểm tra, xác minh, hỗ trợ tiếp nhận nạn nhân bị mua bán về địa phương, chỉ đạo Phòng Lao động - TBXH thành phố Đông Hà phối hợp với UBND Phường 5 trực tiếp tiến hành kiểm tra, xác minh tình hình nạn nhân bị mua bán trên đại bàn để hỗ trợ gia đình nạn nhân thực hiện công tác tiếp nhận, bảo vệ, hỗ trợ nạn nhân bị mua bán trở về hòa nhập cộng đồng và thực hiện tốt công tác phòng chống dịch covid-19; Phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện hiệu quả công tác tiếp nhận, bảo vệ và hỗ trợ nạn nhân.

⁷ Ngày 06/10/2022 UBND và UBMTTQVN Tỉnh đã ban hành Đề án 197/ĐA-UBND-MTTQ; ngày 18/10/2022, HĐND tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 70/NQ-HĐND thông qua đề án Huy động nguồn lực hỗ trợ xây dựng mới nhà ở hộ nghèo trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, giai đoạn 2022-2026

- Chỉ đạo Trung tâm Bảo trợ xã hội Tổng hợp 1 tỉnh thực hiện tốt công tác tiếp nhận người nghiện ma túy và đối tượng tâm thần kinh vào quản lý, nuôi dưỡng, chăm sóc tại Trung tâm.

9. Công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em

- Tham mưu Tỉnh ủy Báo cáo số 158-BC/TU ngày 19/5/2022 của Tỉnh ủy Quảng Trị về tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 20/CT-TW, ngày 05/11/2012 của Bộ Chính trị về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em.

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 94/KH-UBND ngày 20/5/2022 về triển khai Tháng hành động Vì trẻ em năm 2022; Kế hoạch số 40/KH-UBND ngày 08/03/2022 về triển khai Chương trình bơi an toàn phòng, chống đuối nước trẻ em trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2022 – 2030; Quyết định số 1490/QĐ-UBND, ngày 06/06/2022 của UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án “Phòng, chống đuối nước trẻ em tại tỉnh Quảng Trị năm 2022”; Kế hoạch số 189/KH-UBND ngày 11/10/2022 về Kế hoạch triển khai Chương trình phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2030.

- Phối hợp với Cục Trẻ em triển khai Đề án mô hình thí điểm chăm sóc, phát triển toàn diện trẻ em những năm đầu đời tại 02 xã: Hướng Hiệp và Đakrông (huyện Đakrông); Phối hợp với UBND huyện Vĩnh Linh tổ chức Lễ phát động Tháng hành động Vì Trẻ em năm 2022 tại Thị trấn Hồ Xá⁸. Phối hợp với Tỉnh đoàn, UBND huyện Hướng Hóa, UBND huyện Đakrong tổ chức Chương trình “Vui Tết Trung thu”⁹.

- Chỉ đạo các đơn vị, địa phương rà soát, tổ chức đánh giá xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em theo Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 03/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em.

- Phối hợp với Dự án Bơi an toàn (Swim for Life) tổ chức thực hiện dự án Phòng chống đuối nước cho trẻ em tại Quảng Trị, thí điểm tại địa bàn 4 xã/thị trấn (thị trấn Ái Tử, xã Triệu Thượng, xã Triệu Tài, Triệu Thuận) huyện Triệu Phong¹⁰.

- Tổ chức kiểm tra, rà soát, hướng dẫn phòng Lao động- TB&XH các huyện, thị xã, thành phố, các xã, phường, thị trấn trong việc triển khai công tác trẻ em và bình đẳng giới, việc xây dựng các mô hình, nhóm liên ngành bảo vệ trẻ em các cấp

⁸ Trao tặng 20 suất quà, mỗi suất trị giá 500.000 đồng cho 20 trẻ em có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn huyện Vĩnh Linh. Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh đã vận động các công ty, doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh ủng hộ 5 sân chơi trị giá 400 triệu đồng cho trẻ em xã Vĩnh Hà; Báo Công an nhân dân trao tặng 20 suất Học bổng cho 20 trẻ em nghèo vượt khó trên địa bàn huyện Vĩnh Linh; Quỹ Bảo trợ trẻ em huyện Vĩnh Linh trao tặng 2 sân chơi cho 2 trường Mầm non Vĩnh Sơn và Vĩnh Giang; trao 40 suất bảo trợ dài hạn (đợt 1 năm 2022) cho 40 trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt trên địa bàn huyện, mỗi suất trị giá 1.200.000 đồng.

⁹ Cho 230 trẻ em Trường Tiểu học Thanh, xã Thanh, huyện Hướng Hoá; 240 trẻ em trường Tiểu học số 2 Hướng Hiệp, xã Hướng Hiệp, huyện Đakrông; Ban Tổ chức đã trao tặng 70 suất học bổng, mỗi suất 500.000đ cho các em thiếu nhi có hoàn cảnh khó khăn vươn lên học tập; trao tặng 650 quyển truyện tranh tô màu và 470 suất quà cho học sinh tại hai điểm Trường.

¹⁰ Tổ chức, triển khai nhiều hoạt động: Thành lập Ban Điều phối dự án; Tổ chức Lễ ký kết và khởi động Dự án; Tổ chức 02 lớp tập huấn nghiệp vụ cho hướng dẫn viên dạy bơi an toàn phòng chống đuối nước trẻ em; Tập huấn 16 lớp dạy bơi cho 320 trẻ em từ 6-15 tuổi trên địa bàn TT Ái Tử, Triệu Thượng, Triệu Thuận và Triệu Tài; Giáo dục kỹ năng an toàn dưới nước cho trẻ em thông qua các hoạt động tuyên truyền qua loa truyền thanh, giáo dục trẻ thông qua các nhóm lớn để giới thiệu về kiến thức và kỹ năng về an toàn dưới nước cho hơn 3000 trẻ từ 6-15 tuổi thuộc địa bàn 4 xã, ...

(xã Hương Linh, huyện Hương; xã Ba Lòng, huyện Đakrông; xã Hải Quy, huyện Hải Lăng). Phối hợp với tổ chức Tầm nhìn thế giới tổ chức kiểm tra, giám sát hoạt động BVTE và BDG tại Hương Hóa, Đakrông và Hải Lăng; Kiểm tra, giám sát thực hiện công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em tại xã: Vĩnh Thái, Kim Thạch, huyện Vĩnh Linh và xã: Gio Việt, Gio Hải huyện Gio Linh

- Chỉ đạo rà soát, thu thập thông tin, số liệu về trẻ em, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em bị xâm hại, bạo lực ở địa phương, trẻ em tảo hôn và cập nhật thông tin về trẻ em vào phần mềm quản lý trẻ em tại cơ sở. Cập nhật số liệu báo cáo lĩnh vực Trẻ em trên hệ thống phần mềm thu thập số liệu thống kê ngành Lao động-TB&XH.

- Phối hợp với UBND huyện Hương Hóa và Đakrông tổ chức 08 lớp tập huấn xây dựng quy ước Ngăn ngừa kết hôn sớm trẻ em¹¹; 01 lớp Tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ đoàn viên thanh niên Ngành Lao động - TB&XH về công tác trẻ em, thanh thiếu niên, nhi đồng tại TP Đông Hà, 02 Hội nghị tuyên truyền cho phụ huynh có con là trẻ tự kỷ và 04 Hội nghị tuyên truyền phát hiện sớm những khiếm khuyết của trẻ sơ sinh tại cộng đồng¹²; Phối hợp với Phòng LĐ-TB&XH các huyện: Vĩnh Linh, Cam Lộ, Hải Lăng và Huyện đoàn Gio Linh tổ chức 4 lớp dạy bơi miễn phí cho học sinh trên địa bàn; Hỗ trợ xây dựng công trình “Sân chơi cho trẻ em”¹³.

- Tổ chức thăm tặng quà các trung tâm nuôi dưỡng trẻ em có hoàn cảnh khó khăn; các đơn vị, xã, phường trên địa bàn tỉnh và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, trẻ em nghèo vượt khó; thăm hỏi động viên gia đình có con bị tử vong do tai nạn thương tích, đuối nước, xâm hại, bạo lực với tổng kinh phí gần 100 triệu đồng. Ngoài ra, Sở còn phối hợp với Cục Trẻ em, Quỹ Bảo trợ trẻ em Việt Nam, Trung tâm BTEXH Hà Nội tổ chức thăm tặng quà trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt tại các địa phương với tổng kinh phí hơn 80 triệu đồng.

- Phối hợp với Đài Phát thanh- Truyền hình Quảng trị sản xuất và phát sóng chuyên mục “Vì trẻ em và Bình đẳng giới” năm 2022 trên sóng truyền hình của Đài Phát thanh và Truyền hình Quảng Trị.

Chỉ tiêu tỷ lệ xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn phù hợp trẻ em năm 2022 đạt 66,4%.

10. Công tác bình đẳng giới, Vì sự tiến bộ của phụ nữ

- Tham mưu UBND tỉnh Báo cáo số 86/BC-UBND ngày 26/5/2022 đánh giá 15 năm thi hành Luật Bình đẳng giới trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

- Tham mưu cho UBND ban hành Kế hoạch số 190/KH-UBND tỉnh ngày 11/10/2022 Kế hoạch triển khai Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới năm 2022 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

- Tổ chức Hội nghị triển khai công tác bình đẳng giới năm 2022.

¹¹ Hương Linh, Hương Việt - Hương Hóa; thị trấn KrôngKlang, xã Ba Lòng – Đakrông.

¹² Tại các xã: Hương Hiệp, Ba Nang – huyện Đakrông, Tân Liên, Thuận – huyện Hương Hóa.

¹³ Tại xã Triệu Tài, huyện Triệu Phong..

- In ấn tài liệu, sản phẩm tuyên truyền về Luật Bình đẳng giới, ngày Quốc tế phụ nữ, ngày Phụ nữ Việt Nam, phòng chống bạo lực gia đình, xâm hại, bạo lực phụ nữ, tảo hôn cấp phát cho các địa phương¹⁴.

- Cập nhật số liệu báo cáo lĩnh vực Bình đẳng giới trên hệ thống phần mềm thu thập số liệu thống kê ngành Lao động-TB&XH.

- Tiếp tục đẩy mạnh hỗ trợ bình đẳng giới vùng đồng bào dân tộc thiểu số thông qua việc đăng tải các nội dung liên quan lên trang Website <http://soldtbxhquangtri.gov.vn/>, trang Fanpage: Vì Trẻ em và Bình đẳng giới Quảng Trị.

11. Công tác Thanh tra

- Báo công tác xử lý vi phạm hành chính năm 2021; báo cáo Ban nội chính Tỉnh ủy kết quả thực hiện Chỉ thị 35-TW và Chỉ thị 27-TW; báo cáo 3 năm thực hiện Chương trình hành động số 56-CTr/TU ngày 20/4/2017 của Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 khóa X về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTN, lãng phí”; Báo cáo cho Thanh tra tỉnh nội dung giám sát của Đoàn Đại biểu Quốc hội về giải quyết tố cáo đối Ông Lê Văn Kéc, ông Hoàng Lô, ông Nguyễn Văn Thương, ông Nguyễn Luận trú tại Triệu Phong; Báo cáo thực hiện Kế hoạch số 03/KH-BNCTU ngày 05/11/2020 của Ban Nội chính Tỉnh ủy Quảng Trị về kiểm tra rà soát các cuộc thanh tra kinh tế - xã hội và việc thực hiện kiến nghị của kiểm toán nhà nước giai đoạn 2019-2020; Xây dựng kế hoạch phòng, chống tham nhũng; kế hoạch thanh tra năm 2023.

- Theo dõi, nắm tình hình và báo cáo việc thực hiện pháp luật về phòng chống tham nhũng các quý, 6 tháng, năm và trong dịp đón Tết Nguyên đán Nhâm Dần.

- Thanh tra về chính sách đối với người hoạt động kháng chiến và con đẻ của họ bị nhiễm chất độc hóa học trên địa bàn huyện Gio Linh; Thanh tra hành chính đối với Ban quản lý nghĩa trang và đón tiếp thân nhân liệt sĩ; Thanh tra về an toàn, vệ sinh lao động tại 11 doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh

- Điều tra 07 vụ tai nạn lao động chết người tại Công ty CP Gỗ MDF VRG- Quảng Trị; Công CP Dệt may VTJ Tom; Công ty CP may Tân Định; Công ty CP Sơn Thành Tâm; Công ty TNHH MTV Thái Bình; Công ty SCAVI Huế; Công ty Cổ phần Trường Danh. Điều tra lại 01 tai nạn lao động (làm bị thương nặng 01 người) tại Công ty CP Tiến Phong.

- Phối hợp với Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Đông Hà Điều tra vụ tai nạn lao động tại số 90, đường Hùng Vương, Khu phố 4, Phường 5, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

- Tiếp nhận, thụ lý giải quyết 13 đơn thư, trong đó: Chuyển 07 đơn xử lý theo thẩm quyền (xác minh 01 đơn tố cáo nặc danh chuyển Công an tỉnh xử lý; 01 đơn phản ánh đối với ông Ngô Hương Trầm chuyển UBND huyện Triệu Phong xử lý; 05 đơn khiếu nại về lao động chuyển người sử dụng lao động xử lý lần đầu theo quy định). Thụ lý, giải quyết 06 đơn (01 đơn tố cáo của bà Phạm Thị Quý tố

¹⁴ Bảng rôn tuyên truyền: 50 cái, Áp phích: 50 cái, Tờ rơi: 2.066 tờ

cáo Giám đốc Công ty CP may Quảng Trị; 03 đơn thư khiếu nại chính sách người có công; 02 đơn kiến nghị (ông Nguyễn Văn Bê, ông Đặng Anh Xuân).

- Giám sát việc thực hiện 11 Kết luận của Giám đốc Sở về lĩnh vực an toàn, vệ sinh lao động đối với các doanh nghiệp.

12. Công tác Kế hoạch – Tài chính

- Báo cáo Bộ Lao động-TB&XH về kinh phí quà Chủ tịch Nước tặng đối tượng Người có công với cách mạng. Tổng hợp, lập báo cáo quyết toán: Ngân sách tỉnh, Chương trình mục tiêu, kinh phí khác năm 2021 gửi Sở Tài chính; Ngân sách trung ương thực hiện Pháp lệnh ưu đãi Người có công năm 2021 gửi Bộ Lao động- TB&XH.

- Lập dự toán chi tiết các nguồn kinh phí năm 2022.

- Phân bổ và giao dự toán ngân sách tỉnh 2022 (Kinh phí đảm bảo xã hội) cho 04 đơn vị trực thuộc Sở và giao dự toán NSTW Thực hiện Pháp lệnh ưu đãi NCC năm 2022 cho 9 huyện, thị, thành phố và 02 đơn vị trực thuộc.

- Phối hợp với đơn vị tư vấn hoàn thiện hồ sơ Cải tạo trụ sở làm việc Sở Lao động - TB&XH tỉnh Quảng Trị gửi Sở Xây dựng thẩm định trình UBND tỉnh phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật, làm việc với Sở Tài chính để thẩm tra trình UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện, làm việc với Sở Kế hoạch và đầu tư để thẩm định trình UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu.

- Lập phương án phân bổ trình UBND tỉnh phê duyệt công tác nâng cấp, sửa chữa mộ, nghĩa trang liệt sỹ trong toàn tỉnh, đồng thời trình UBND tỉnh ủy quyền cho UBND các huyện, thị xã, thành phố phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật/Dự toán và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu đối với các dự án cải tạo, nâng cấp, sửa chữa, bảo trì công trình ghi công liệt sỹ, mộ liệt sỹ thuộc cấp huyện, cấp xã quản lý từ Kinh phí chi công tác mộ nghĩa trang liệt sỹ thuộc Ngân sách trung ương thực hiện Pháp lệnh ưu đãi Người có công;

- Hoàn thiện hồ sơ các công trình do Sở làm chủ đầu tư: Về công tác nâng cấp, sửa chữa tại Nghĩa trang liệt sỹ Trường Sơn: Khu khánh tiết, Nhà vệ sinh công cộng, Tường rào phân còn lại phía trước; Tại Nghĩa trang liệt sỹ Đường 9: Tu sửa tượng đài chiến thắng; Khắc lại bia đá mộ liệt sỹ tại Nghĩa trang liệt sỹ Đường 9 và huyện Cam Lộ để trình thẩm định và phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình và phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu theo quy định.

- Phối hợp lập Đề án mô hình và xây dựng phương án phân bổ kinh phí Chương trình phát triển công tác xã hội và Chương trình trợ giúp xã hội đối với người tâm thần, trẻ em tự kỷ và người rối nhiễu tâm trí năm 2022 gửi Sở Tài chính thẩm định trình UBND tỉnh phê duyệt.

- Xây dựng phương án tự chủ tài chính giai đoạn 2022-2025 của các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở để phân loại mức độ tự chủ tài chính các đơn vị sự nghiệp trực thuộc giai đoạn 2022 - 2025: Trung tâm dịch vụ việc làm tỉnh Quảng Trị, Trung tâm Điều dưỡng Người có công và Bảo trợ xã hội, Trung tâm Bảo trợ xã hội tổng hợp 1, Ban quản lý nghĩa trang và đón tiếp thân nhân liệt sỹ gửi Sở Tài chính thẩm định trình UBND tỉnh phê duyệt;

- Thẩm tra kinh phí NSDP, Chương trình mục tiêu và các nguồn khác năm 2021 tại 4 đơn vị trực thuộc Sở và thẩm tra kinh phí NSTW thực hiện Pháp lệnh ưu đãi Người có công năm 2021 tại Phòng Lao động-TB&XH cấp huyện.

- Giải trình, bảo vệ quyết toán Ngân sách địa phương năm 2021 với Sở Tài chính, kinh phí NSTW thực hiện Pháp lệnh ưu đãi Người có công toàn ngành năm 2021 với Vụ Kế hoạch Tài chính, Bộ Lao động - TBXH khi được thẩm tra quyết toán.

- Tổ chức công tác lựa chọn nhà thầu và tổ chức thi công các công trình do Sở làm chủ đầu tư: Cải tạo trụ sở làm việc Sở Lao động - TB&XH; Công trình tại Nghĩa trang liệt sỹ Trường Sơn: Khu khánh tiết, Nhà vệ sinh công cộng, Tường rào phần còn lại phía trước; Công trình tại Nghĩa trang liệt sỹ Đường 9: Tu sửa tượng đài chiến thắng, khắc lại bia đá mộ liệt sỹ tại Nghĩa trang liệt sỹ Đường 9 và huyện Cam Lộ.

- Hướng dẫn các đơn vị trực thuộc lập dự toán ngân sách năm 2023, tổng hợp dự toán ngân sách địa phương toàn ngành, bảo vệ dự toán năm 2023 và kế hoạch ngân sách 3 năm 2022-2025 với Sở Tài chính. Hướng dẫn các Phòng Lao động-TB&XH, đơn vị trực thuộc Sở lập dự toán, tổng hợp hoàn chỉnh dự toán kinh phí thực hiện pháp lệnh ưu đãi Người có công năm 2023 và giai đoạn 2023-2025 toàn ngành gửi Bộ Lao động - TBXH.

- Phối hợp với Phòng Người có công kiểm tra các hạng mục xuống cấp cần nâng cấp, sửa chữa đối với Nhà bia ghi công liệt sỹ, nghĩa trang liệt sỹ trong toàn tỉnh, hướng dẫn các địa phương lập hồ sơ, tổng hợp trình Bộ Lao động - TB & XH thẩm định bố trí kinh phí năm 2023.

13. Các công tác khác

- Tổ chức Hội nghị tổng kết công tác năm 2021, triển khai nhiệm vụ kế hoạch năm 2022; hội nghị công chức, viên chức và người lao động năm 2022; Hội nghị cán bộ chủ chốt; Hội nghị Ban Giám đốc Sở tự phê bình và phê bình đối với tập thể và cá nhân lãnh đạo Sở năm 2021; hoàn thiện hồ sơ kiểm điểm gửi Ban Tổ chức Tỉnh ủy và Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy theo quy định.

- Ban hành Chương trình công tác trọng tâm ngành Lao động-Thương binh và Xã hội năm 2022; Quy chế dân chủ cơ sở năm 2022, Quy chế chi tiêu nội bộ; Quy chế làm việc.

- Hoàn thiện hồ sơ thi đua khen thưởng năm 2021 trình các cấp khen thưởng, đăng ký thi đua khen thưởng năm 2022 gửi Hội đồng thi đua khen thưởng các cấp; hướng dẫn các đơn vị đăng ký thi đua năm 2022. Trình khen thưởng 100 tập thể, cá nhân vì có thành tích thực hiện tốt phong trào "Đền ơn đáp nghĩa" và người có công với cách mạng tiêu biểu trong lao động sản xuất và tham gia tích cực các hoạt động xã hội tại địa phương, giai đoạn 2017-2022.

- Xây dựng các Kế hoạch hoạt động năm 2022¹⁵. Thực hiện các báo cáo định kỳ và đột xuất đúng quy định. Xây dựng Kế hoạch kinh tế - xã hội năm 2023 lĩnh vực lao động, người có công và xã hội, báo cáo Bộ Lao động-TB&XH.

¹⁵ Gồm: Xây dựng Kế hoạch phổ biến pháp luật; Kế hoạch đào tạo bồi dưỡng; Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật; Kế hoạch kiểm tra, xử lý và rà soát văn bản quy phạm pháp luật; Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính; Kế hoạch thực hiện công tác pháp chế; Kế hoạch cải cách hành chính; Kế hoạch rà soát, đơn giản hoá thủ tục hành

- Xây dựng Đề án sắp xếp, tổ chức lại các phòng chuyên môn theo quy định Nghị định 107/NĐ-CP đảm bảo sắp xếp lại tổ chức nhằm tinh gọn bộ máy, giảm số lượng đầu mối, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của các phòng chuyên môn phù hợp với quy định về quản lý, sử dụng công chức; tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 13/2022/QĐ-UBND ngày 28/4/2022 về Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Lao động-TB&XH tỉnh Quảng Trị; xây dựng Đề án Vị trí việc làm của các phòng thuộc Sở sau khi đã sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy từ 7 phòng xuống còn 6 phòng trình UBND tỉnh phê duyệt; Ban hành Quyết định số 6231/QĐ-SLĐTBXH ngày 11/10/2022 về quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng thuộc Sở.

- Xây dựng Đề án tinh giản biên chế đối với các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở đạt tỷ lệ 12,5% theo quy định; xây dựng Đề án điều chỉnh vị trí việc làm của 03 đơn vị sự nghiệp thuộc Sở và đã được UBND tỉnh phê duyệt; xây dựng bộ tiêu chí đánh giá, xếp loại đối với công chức, viên chức, NLĐ theo quy định tại Nghị định 90/NĐ-CP

- Báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Nghị định 59/2012/NĐ-CP về theo dõi thi hành pháp luật; báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Luật phổ biến, giáo dục pháp luật; Báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 (khóa XI) về một số vấn đề chính sách xã hội giai đoạn 2012 – 2020 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; Báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết 18-NQ-TW và Nghị quyết 19-NQ/TW.

- Triển khai Kế hoạch rà soát, bổ sung quy hoạch nhiệm kỳ 2020-2025; xây dựng quy hoạch nhiệm kỳ 2026- 2031 của Sở Lao động- Thương binh và Xã hội.

- Hoàn chỉnh hồ sơ thực hiện xác nhận tiền lương trong toàn ngành năm 2022 và cộng tác đánh giá, xếp loại chất lượng công chức, viên chức năm 2022 đối với Văn phòng Sở và các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở. Hướng dẫn, triển khai thực hiện kê khai tài sản thu nhập.

- Phân cấp và hướng dẫn tuyển dụng viên chức đối với 07 chỉ tiêu tại các đơn vị sự và thẩm định phê duyệt kết quả tuyển dụng của các hội đồng thuộc các đơn vị; hoàn chỉnh thủ tục Quyết định tiếp nhận 02 viên chức vào làm việc tại các đơn vị thuộc sở; thực hiện tiếp nhận 02 công chức và 03 viên chức chuyển công tác đến Sở và các đơn vị thuộc Sở; thực hiện tinh giản biên chế đối với 02 công chức. Hoàn thiện hồ sơ bổ nhiệm lại chức danh Kế toán trưởng, Phó Giám đốc Sở.

- Tham mưu trình UBND tỉnh công bố danh mục thủ tục hành chính ban hành mới, danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung; danh mục thủ tục hành chính bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội¹⁶. Kịp thời xây dựng quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính đối với các thủ tục hành chính trình UBND tỉnh quyết định phê

chính; Kế hoạch triển khai công nghệ thông tin; Kế hoạch Cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, duy trì và củng cố Chỉ số hiệu quả quản trị hành chính công; Kế hoạch công tác thanh niên của ngành; Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 11-CT/TU ngày 08/11/2021 của Tỉnh ủy Quảng Trị về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng đối với công tác nội chính và cải cách tư pháp trong tình hình mới ...

¹⁶ Quyết định 25/QĐ-UBND ngày 05/01/2022, Quyết định 1149/QĐ-UBND ngày 28/4/2022; Quyết định số 1344/QĐ-UBND ngày 19/5/2022, Quyết định số 1708/QĐ-UBND ngày 30/6/2022, Quyết định 1849/QĐ-UBND ngày 13/7/2022, Quyết định 1995/QĐ-UBND ngày 29/7/2022,

duyet¹⁷ và triển khai thực hiện trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh. Rà soát, xây dựng danh mục dịch vụ công trực tuyến toàn trình, dịch vụ công trực tuyến một phần theo Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ. Thực hiện Kế hoạch số 24/KH-UBND ngày 15/02/2022 về triển khai thực hiện Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số Quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030”, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã triển khai cung cấp dịch vụ công thiết yếu và tiếp nhận và giải quyết hồ sơ trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia đối với Dịch vụ công thiết yếu “Giải quyết hưởng trợ cấp thất nghiệp”. Phối hợp với Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh thực hiện tích hợp cấu hình Danh mục dịch vụ công trực tuyến độ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động – TB&XH lên Cổng dịch vụ công quốc gia và niêm yết công khai danh mục, nội dung các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết.

- Ban hành kế hoạch và triển khai thực hiện Kế hoạch chuyển đổi số 2550/KH-SLĐTBXH ngày 03/10/2022 về ban hành kế hoạch chuyển đổi số lĩnh vực lao động, người có công và xã hội đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Xây dựng và kết nối dữ liệu về Trung tâm giám sát, điều hành thông minh tỉnh.

- Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch số 432/KH-SLĐTBXH ngày 02/03/2022 về thực hiện quy chế dân chủ cơ sở năm 2022 nhằm công khai minh bạch, phát huy quyền làm chủ của cán bộ, công chức và người lao động trong hoạt động của cơ quan, tăng cường vai trò lãnh đạo của Cấp ủy Đảng; nâng cao chất lượng hoạt động của các tổ chức đoàn thể. Nâng cao tinh thần trách nhiệm và sự tận tụy phục vụ nhân dân của cán bộ, công chức, người lao động; phát huy vai trò của người đứng đầu trong phong cách làm việc dân chủ, thực hành tiết kiệm, phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

- Tổ chức gặp mặt các đồng chí nguyên Lãnh đạo ngành Lao động-Thương binh và Xã hội các tỉnh Miền Trung và Tây nguyên qua các thời kỳ.

- Thực hiện đầy đủ, đúng các chế độ, chính sách đối với CCVC, NLĐ: triển khai thực hiện nâng lương trước thời hạn cho 11 viên chức; lập danh sách và hồ sơ trình phương án chuyển ngạch, xếp lương đối với 06 viên chức và gửi hồ sơ đề nghị thi nâng ngạch viên chức hành chính đối với 04 viên chức. Cử đi đào tạo Cao cấp lý luận chính trị 01 công chức; Trung cấp lý luận chính trị 04 viên chức; QLNN ngạch chuyên viên 10 viên chức; bồi dưỡng cập nhật kiến thức mới 05 CCVC; bồi dưỡng kiến thức Chuyển đổi số: 08 CCVC, bồi dưỡng Lãnh đạo cấp phòng 03 viên chức, bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư 01 công chức; tổ chức bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ lao động, người có công và xã hội cho 135 công chức xã, phường, thị trấn ...

- Từ 01/01-31/12/2022, bộ phận một cửa đã tiếp nhận mới 2.445 hồ sơ, đã giải quyết 2.406 hồ sơ (100% hồ sơ đúng hạn); đang xử lý 39 hồ sơ chưa đến hạn.

14. Hoạt động của các đơn vị trực thuộc

14.1. Trung tâm Dịch vụ việc làm

¹⁷ Quyết định 924/QĐ-UBND ngày 31/3/2022; Quyết định 2034/QĐ-UBND ngày 05/8/2022; Quyết định 2039/QĐ-UBND ngày 8/8/2022, Quyết định 2235/QĐ-UBND ngày 29/8/2022 Quyết định 2236/QĐ-UBND ngày 29/8/2022; Quyết định 2478/QĐ-UBND ngày 23/9/2022

Đã thu thập, xử lý và cung cấp thông tin thị trường lao động cho 39.800 lượt người và tổ chức, đơn vị; tư vấn việc làm, học nghề và các chính sách liên quan cho 29.700 lượt người; Cung ứng, giới thiệu việc làm trong tỉnh, trong nước cho 2.470 người, đạt 117% kế hoạch; Lao động xuất cảnh đi làm việc ở nước ngoài 373 người, đạt 466% kế hoạch. Tổ chức đào tạo ngoại ngữ, giới thiệu học nghề cho 500 người; ban hành 4.263 quyết định hưởng trợ cấp thất nghiệp với số tiền chi trả trợ cấp thất nghiệp hơn 71,3 tỷ đồng, tổ chức tư vấn, giới thiệu việc làm 4.110 lượt lao động, trong đó có 442 lao động tìm được việc làm và 184 lao động được hỗ trợ học nghề. Tổ chức 35 phiên giao dịch việc làm¹⁸, có 150 lượt đơn vị tham gia tuyển dụng trực tiếp tại Sàn giao dịch việc làm; có 620 lao động tìm được việc làm trong tỉnh, trong nước.

14.2. Trung tâm Điều dưỡng Người có công và Bảo trợ xã hội

Tổ chức tốt công tác chăm sóc nuôi dưỡng 52 đối tượng, trong đó: 10 người già, 31 trẻ em, 03 thương binh, 08 người khuyết tật đặc biệt nặng. Tính đến cuối năm 2022 đã vận động các tổ chức, cá nhân hỗ trợ về cơ sở vật chất và tiền mặt ước tính 240 triệu đồng. Tổ chức thực hiện điều dưỡng tập trung trong tỉnh 07 đợt cho 300 người người có công với cách mạng¹⁹. Đưa đón Người có công đi điều dưỡng ngoại tỉnh tại Trung tâm Điều dưỡng Người có công Miền trung tại TP Đà Nẵng 02 đợt với số lượng 163 người. Công tác điều dưỡng đã được triển khai chu đáo, các đối tượng rất hài lòng và đánh giá cao sự phục vụ của trung tâm cũng như các chính sách, chế độ của nước về công tác điều dưỡng.

14.3. Ban quản lý Nghĩa trang và Đón tiếp thân nhân liệt sỹ

Đã tổ chức làm vệ sinh các khu, lô mộ đảm bảo xanh, sạch, đẹp; tổ chức đón tiếp và làm lễ viếng cho 2.881 đoàn với 74.320 lượt người đến thăm viếng tại 02 Nghĩa trang liệt quốc gia; tổ chức đón tiếp chu đáo 1.856 đoàn với 7.008 lượt thân nhân liệt sỹ đến thăm viếng, tìm kiếm và di dời hài cốt liệt sỹ; trả lời 12 đơn thư về mộ liệt sỹ; điều chỉnh thông tin trên bia mộ liệt sỹ 91 trường hợp; làm thủ tục bàn giao hài cốt liệt sỹ về an táng địa phương 134 trường hợp; làm thủ tục lấy mẫu giám định ADN 03 trường hợp; xác minh thông tin hồ sơ liệt sỹ 01 trường hợp; tiếp nhận 32 mẫu sinh phẩm, đón nhận và an táng 12 hài cốt liệt sỹ tại Nghĩa trang liệt sỹ Đường 9.

14.4. Trung tâm Bảo trợ xã hội tổng hợp 1

Đã tổ chức quản lý, chăm sóc, nuôi dưỡng và phục hồi chức năng cho 92 bệnh nhân tâm thần, tiếp nhận 20 học viên vào cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm, nâng số lượt người cai nghiện ma túy tại Trung tâm lên 94 lượt người. Số học viên cai nghiện ma túy đang học tập, điều trị tại Trung tâm hiện nay là 20 người. Kết hợp công tác chữa trị, giáo dục phục hồi chức năng và bố trí lao động trị liệu giúp bệnh nhân, học viên phục hồi sức khỏe, tái hòa nhập cộng đồng; thực hiện tốt công tác phòng chống dịch Covid-19. Tổ chức các hoạt động văn nghệ, thể

¹⁸ 24 phiên định kỳ tại Trung tâm, 05 phiên tại Hướng Hóa, 03 phiên giao dịch việc làm online, 01 phiên chuyên đề với Tỉnh Đoàn, 01 phiên chuyên đề theo nhu cầu tuyển dụng của Bệnh viện TTH Quảng Trị, 01 phiên chuyên đề khác theo nhu cầu tuyển dụng của doanh nghiệp

¹⁹ Trong đó: đợt 1 huyện Vĩnh Linh - Gio Linh 44 người, đợt 2 huyện Triệu Phong - TX Quảng Trị - TP Đông Hà 44 người, đợt 3 huyện Cam Lộ- Hải Lăng 18 người, đợt 4 huyện Đakrông - Hướng Hóa 47 người, đợt 5 huyện Hướng Hóa 49 người. Tiếp nhận 02 đoàn người có công các địa phương tỉnh An Giang 58 người, Lâm Đồng 40 người đến Quảng Trị điều dưỡng.

dục, thể thao tạo không khí vui tươi trong toàn trung tâm; triển khai các hoạt động chăn nuôi, trồng trọt.

14.5. Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh

Phối hợp với Văn phòng Dự án Zhishan Foundation (C.I) tổ chức lễ trao học bổng cho 774 học sinh, tổng số tiền trao tặng hơn 2 tỷ triệu đồng. Năm 2022, Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh đã vận động được hơn 7.800 triệu đồng để hỗ trợ cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn trên địa bàn tỉnh²⁰.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những kết quả đạt được năm 2022

Năm 2022 là năm có ý nghĩa quan trọng trong việc đẩy mạnh thực hiện các mục tiêu của Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025. Bên cạnh những thuận lợi, vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, tình hình thời tiết cực đoan, lũ lụt trái mùa, tình hình chính trị quốc tế diễn biến phức tạp đã tác động tiêu cực đến tình hình sản xuất kinh doanh và đời sống của Nhân dân. Cùng với các sở, ngành, địa phương, Sở Lao động-TB&XH đã tổ chức thực hiện đồng bộ, linh hoạt, hiệu quả các giải pháp nhằm bảo đảm thực hiện tốt sự bao phủ của các chính sách an sinh xã hội, phúc lợi xã hội hiện hành tới tất cả các đối tượng, người dân trong xã hội để duy trì sự ổn định trong đời sống kinh tế - xã hội. Năm 2022, với sự nỗ lực phấn đấu của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động, toàn ngành Lao động - TB&XH đã đạt được những kết quả tích cực trên tất cả các lĩnh vực, có những mặt tiến bộ vượt trội so với năm 2021; tất cả các chỉ tiêu đều đạt và vượt so với kế hoạch. Với những kết quả nổi bật đã đạt được năm 2022, Sở Lao động-TB&XH đang đề nghị tặng cờ thi đua xuất sắc của UBND tỉnh và Bộ Lao động-TB&XH. Nhiều tập thể, cá nhân đang đề nghị các cấp khen thưởng.

2. Những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân

- Nguồn kinh phí phân bổ chậm lại rơi vào cuối năm, thời tiết thất thường, mưa bão nên khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện đào tạo nghề, đặc biệt là các lớp đào tạo nghề có thời gian trên 03 tháng.

- Một số nội dung tại các Văn bản quy phạm pháp luật²¹ chưa được hướng dẫn cụ thể, rõ ràng nên khi triển khai thực hiện còn lúng túng, vướng mắc.

²⁰ Tặng quà tết cho trẻ em nghèo trên toàn tỉnh 200 triệu đồng. Tổ chức khánh thành, bàn giao và đi vào sử dụng 01 phòng học hơn 500 triệu đồng tại xã Húc và 01 ngậm tràn trị giá 1 tỷ tại xã Hường Hiệp. Trao tặng 200 áo ấm cho trẻ em mầm non vùng cao huyện Vĩnh Linh và huyện Đakrông trị giá 190 triệu đồng. Tặng học bổng cho trẻ em khuyết tật trị giá 140 triệu đồng, hỗ trợ các trung tâm nuôi dưỡng trẻ em khó khăn ăn mì tôm và uống sữa trị giá hơn 100 triệu đồng. Hỗ trợ trẻ em mầm non huyện Đakrông ăn bán với mức kinh phí hơn 2,9 tỷ đồng và xây dựng thư viện thân thiện hơn 300 triệu đồng. Tặng sân chơi cho trẻ em huyện Vĩnh Linh 200 triệu đồng, tặng quà cho các trung tâm nuôi dưỡng trẻ em có hoàn cảnh khó khăn; nhân dịp đầu năm học mới tặng 30 suất học bổng và 100 bộ dụng cụ học tập cho học sinh xã Linh Trường trị giá 80 triệu đồng. Phẫu thuật miễn phí cho 4 trẻ em với kinh phí 230 triệu.

²¹ Do sự bất cập giữa thẩm quyền ban hành văn bản quy định tại Điểm d Khoản 1 Điều 40 Nghị định 27/2022/NĐ-CP ngày 28/4/2022 của Chính phủ, nên chưa thể ban hành Nghị quyết quy định nội dung, định mức mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất theo quy định tại Điều 21, Điều 22, Điều 23 Nghị định 27, vì vậy các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất chưa thể triển khai.

-Theo quy định tại Tiểu dự án 1: Phát triển giáo dục nghề nghiệp vùng nghèo, vùng khó khăn (thuộc Dự án 4: Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững) Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/1/2022 của Thủ tướng Chính

Phần thứ hai

MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP NĂM 2023

I. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU THỰC HIỆN NĂM 2023

1. Tạo việc làm mới 12.000 người, trong đó có 1.200 lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

2. Tuyển sinh, đào tạo nghề nghiệp cho 9.000 người. Trong đó: Cao đẳng 200 người, trung cấp 800 người, sơ cấp và đào tạo thường xuyên 8.000 người. Phân đầu tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 72,66%; tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ đạt 33%.

3. Phân đầu tỷ lệ hộ nghèo bình quân của toàn tỉnh giảm từ 1,0-1,5% tương ứng giảm 1.950-1.980 hộ nghèo.

4. Tỷ lệ người tham gia Bảo hiểm xã hội/lực lượng lao động: 20,8%. Tỷ lệ người tham gia Bảo hiểm thất nghiệp/lực lượng lao động: 13%.

5. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với người có công cách mạng, 100% các đối tượng bảo trợ xã hội có đủ điều kiện được trợ cấp xã hội hàng tháng đầy đủ, kịp thời.

6. Tăng cường chỉ đạo, kiểm tra, giám sát nhằm giảm thiểu trẻ em bị tử vong do tai nạn thương tích, đuối nước, tảo hôn trẻ em; phát hiện, can thiệp, hỗ trợ kịp thời các trường hợp trẻ em bị bạo lực, xâm hại, lao động trẻ em và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt. Thực hiện tốt các mục tiêu, chỉ tiêu về trẻ em trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội.

7. Nâng cao vai trò của phụ nữ trong tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội; giảm tình trạng bạo lực trên cơ sở giới, tảo hôn trẻ em; phát hiện, can thiệp, hỗ trợ kịp thời các trường hợp phụ nữ và trẻ em bị bạo lực, xâm hại và trẻ em rơi vào hoàn cảnh đặc biệt. Thực hiện tốt các mục tiêu, chỉ tiêu về bình đẳng giới trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội.

8. Đẩy mạnh công tác phòng chống tệ nạn xã hội, vận động và tổ chức tốt công tác cai nghiện đối tượng nghiện ma túy; phòng chống tình trạng mua bán người.

9. Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính trong các lĩnh vực lao động, người có công và xã hội. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin gắn với cải cách hành chính. Thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm theo kế hoạch nhằm góp phần cải thiện chỉ số PCI của tỉnh (đặc biệt chỉ số về đào tạo lao động) trong năm 2023. Nâng cao hiệu quả hoạt động, tinh thần trách nhiệm, thái độ làm việc của CBCC đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ đề ra.

phủ phê duyệt chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025) thì người có thu nhập thấp được hỗ trợ đào tạo nghề tuy nhiên quy định thế nào là hộ có thu nhập thấp thì hiện chưa có văn bản hướng dẫn cụ thể nên rất khó khăn trong triển khai thực hiện; bên cạnh đó quy định về đối tượng được hỗ trợ đào tạo nghề giữa Quyết định số 90/QĐ-TTg, Quyết định số 02/2022/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 và Quyết định số 46/2015/QĐ-TTg ngày 28/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ có sự khác nhau và chưa có hướng dẫn của Chính phủ.

II. NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN CÁC LĨNH VỰC LAO ĐỘNG, NGƯỜI CÓ CÔNG VÀ XÃ HỘI NĂM 2023

1. Triển khai thực hiện Dự án Hỗ trợ việc làm bền vững thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững. Tiếp tục đẩy mạnh công tác giải quyết việc làm và xuất khẩu lao động, tạo điều kiện thuận lợi cho việc tuyển dụng và sử dụng lao động của doanh nghiệp; phối hợp với các Đoàn thể đẩy mạnh tuyên truyền tham gia giải quyết việc làm, xuất khẩu lao động. Quan tâm công tác giải quyết việc làm cho lao động miền núi, đặc biệt là đồng bào dân tộc thiểu số gắn công tác giảm nghèo bền vững; mở rộng thị trường xuất khẩu lao động, nhất là các thị trường có thu nhập cao, an toàn cho người lao động; đổi mới công tác tuyển chọn, đào tạo, huấn luyện người lao động trước khi đưa đi làm việc ở nước ngoài. Theo dõi chặt chẽ tình hình lao động làm việc ở nước ngoài; bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho người lao động khi làm việc ở nước ngoài đi đôi với việc theo dõi, hỗ trợ và phát huy lực lượng lao động này khi về nước.

2. Tiếp tục triển khai có hiệu quả Kế hoạch của UBND tỉnh về công tác Giáo dục nghề nghiệp. Tham mưu triển khai có hiệu quả các dự án, tiểu dự án thành phần thuộc 03 Chương trình mục tiêu quốc gia đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Đẩy mạnh triển khai chuyển đổi số trong GDNN. Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định về danh mục, mức chi phí hỗ trợ đào tạo nghề trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; xây dựng và chuẩn hóa chương trình đào tạo của 79 nghề đào tạo cho lao động nông thôn, xây dựng phần mềm quản lý đối tượng đào tạo nghề thuộc các đối tượng của 03 chương trình mục tiêu quốc gia²² góp phần nâng cao chất lượng đào tạo nghề trên địa bàn tỉnh; Triển khai thực hiện tốt các giải pháp nhằm cải thiện, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh PCI (chỉ số đào tạo lao động).

3. Triển khai, thực hiện đồng bộ, hiệu quả các chính sách, dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025. Đa dạng hóa các nguồn vốn để triển khai thực hiện các chính sách giảm nghèo, đặc biệt là huy động nguồn lực trên địa bàn, nguồn lực của chính người nghèo, khai thác những tiềm năng, thế mạnh trên địa bàn hướng vào mục tiêu giảm nghèo bền vững. Tổ chức thực hiện có hiệu quả Chương trình phối hợp thực hiện công tác giảm nghèo giữa ngành Lao động-TB&XH với các tổ chức Đoàn thể nhân dân.

4. Tăng cường công tác tuyên truyền, hỗ trợ các địa phương, doanh nghiệp thực hiện chính sách pháp luật về lao động, quan hệ lao động, tiền lương; chủ động theo dõi và phối hợp chặt chẽ với các cơ quan liên quan giải quyết kịp thời các tranh chấp lao động; nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý nhà nước về an toàn, vệ sinh lao động; ngăn chặn và giảm tần suất tai nạn lao động chết người trong một số lĩnh vực có nguy cơ cao. Làm tốt công tác quản lý, cấp giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chính sách lao động, chế độ tiền lương cho doanh nghiệp và người lao động theo quy định của pháp luật trên địa bàn tỉnh. Chủ trì, phối hợp với Bảo hiểm xã hội tỉnh và các cơ quan liên quan tham mưu cho UBND tỉnh triển khai

²² Thuộc các Chương trình MTQG: Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; giảm nghèo bền vững; xây dựng nông thôn mới đảm bảo hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu Chương trình)

các quy định của pháp luật Bảo hiểm xã hội nhằm tăng số lượng người tham gia BHXH, trong đó có BHXH tự nguyện của người lao động và người dân; phấn đấu hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu theo Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 23-5-2018 của Ban chấp hành Trung ương Khóa XII về cải cách chính sách bảo hiểm xã hội.

5. Tiếp tục triển khai tốt Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng. Chỉ đạo các địa phương kịp thời giải quyết các chế độ, chính sách cho người có công và thân nhân người có công đảm bảo công khai, minh bạch, đúng chế độ, đúng chính sách quy định của nhà nước. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện giải quyết chế độ chính sách tại cơ sở. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về ưu đãi người có công, tranh thủ huy động mọi nguồn lực đóng góp, hỗ trợ của tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh để giải quyết những khó khăn cho đối tượng người có công; hỗ trợ sửa chữa, nâng cấp các công trình ghi công liệt sĩ trên địa bàn tỉnh đã xuống cấp, hư hỏng.

6. Thường xuyên theo dõi tình hình đời sống của Nhân dân, triển khai kịp thời hoạt động cứu trợ đột xuất tại địa phương và đề xuất các giải pháp khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra, nhằm ổn định đời sống của Nhân dân. Chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh. Tăng cường kiểm tra, giám sát thực hiện chính sách đối với người cao tuổi, người khuyết tật và các chính sách trợ giúp xã hội.

7. Triển khai thực hiện hiệu quả các Chương trình, kế hoạch đã được UBND tỉnh phê duyệt về công tác trẻ em giai đoạn 2021-2030. Tiếp tục chỉ đạo xây dựng xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em. Chủ động thực hiện các giải pháp phòng ngừa, giảm thiểu nguy cơ gây tổn hại cho trẻ em, tạo môi trường sống an toàn, lành mạnh cho mọi trẻ em; chú ý giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ cho trẻ em. Hỗ trợ bảo vệ và chăm sóc trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em vùng nông thôn nghèo, vùng dân tộc thiểu số, miền núi. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến các chính sách phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống đuối nước trong mùa hè, phòng chống tảo hôn vùng đồng bào thiểu số. Kịp thời phát hiện, ngăn chặn các hành vi xâm hại phụ nữ và trẻ em, đặc biệt là trẻ em gái, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm quyền trẻ em theo quy định của pháp luật. Thực hiện quy trình hỗ trợ, can thiệp khi phụ nữ và trẻ em bị xâm hại, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt theo hướng dẫn tại Nghị định 56 quy định chi tiết một số điều của Luật trẻ em. Tăng cường kiểm tra, thanh tra, hướng dẫn thực hiện pháp luật, chính sách về trẻ em.

8. Tham mưu cho UBND tỉnh lòng ghép một số chỉ tiêu về giới vào kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của địa phương. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ từ cấp cơ sở đến huyện và tỉnh; ban hành các chính sách đối với cán bộ nữ trong đào tạo, bồi dưỡng, trong điều động và luân chuyển; ký kết các chương trình về xuất khẩu lao động, xóa đói giảm nghèo xây dựng các mô hình làm kinh tế, tạo điều kiện cho phụ nữ được vay vốn từ nhiều nguồn để có cơ hội phát triển kinh tế; thực hiện tốt công tác kiểm tra hoạt động bình đẳng giới và vì sự tiến bộ nữ. Tăng cường công tác phối hợp giữa các đơn vị, địa phương

thực hiện kịp thời và thống nhất các mục tiêu, chỉ tiêu của Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới tỉnh Quảng Trị, giai đoạn 2021-2030.

9. Tiếp tục đẩy mạnh công tác phòng, chống tệ nạn xã hội, nhất là tệ nạn nghiện hút ma túy. Tổ chức cai nghiện cho 100% người nghiện ma túy có quyết định của Tòa án áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc. Chỉ đạo Trung tâm Bảo trợ xã hội Tổng hợp 1 thực hiện tốt công tác tiếp nhận, chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng cai nghiện ma túy tại Trung tâm. Triển khai các giải pháp tăng cường quản lý, tư vấn, trợ giúp người sau cai nghiện ma túy hòa nhập cộng đồng, ổn định cuộc sống, phòng và chống tái nghiện ma túy.

10. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra theo định hướng của Bộ Lao động-TB&XH và chỉ đạo của UBND tỉnh; giám sát, nắm tình hình và giải quyết kịp thời những vấn đề phức tạp phát sinh liên quan đến lĩnh vực quản lý của ngành. Giải quyết kịp thời đơn thư kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo ngay từ cơ sở, đặc biệt đối với lĩnh vực người có công. Thực hiện tốt công tác thông tin, báo cáo; công tác tiếp công dân, tiếp nhận, xử lý đơn thư theo thẩm quyền. Triển khai thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí đảm bảo có hiệu quả

11. Tiếp tục đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính trong toàn Ngành; chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin trong điều hành, chỉ đạo, xử lý công việc; đổi mới phương thức làm việc, tăng năng suất lao động nhằm giảm bớt thời gian giải quyết các thủ tục hành chính cho đối tượng.

Sở Lao động-Thương binh và Xã hội báo cáo./.

Nơi nhận:

- Bộ LĐTBXH;
- TT HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Cục Thống kê tỉnh;
- Ban VHXH-HĐND tỉnh;
- Giám đốc, PGĐ;
- Các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP.



Lê Nguyên Hồng

Số: 188/QĐ-SLĐTBXH

Quảng Trị, ngày 9 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc Ban hành Chương trình công tác trọng tâm năm 2023
của Sở Lao động-Thương binh và Xã hội

GIÁM ĐỐC SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

Căn cứ Quyết định số 13/2022/QĐ-UBND ngày 28/4/2022 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Sở Lao động- Thương binh và Xã hội tỉnh Quảng Trị;

Căn cứ các mục tiêu nhiệm vụ công tác Lao động, Người có công và Xã hội năm 2023;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Sở.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Chương trình công tác trọng tâm lĩnh vực Lao động, Người có công và Xã hội tỉnh Quảng Trị năm 2023” để chỉ đạo tổ chức thực hiện các nhiệm vụ năm 2023 của Ngành.

Điều 2. Trưởng các phòng, đơn vị thuộc Sở; Trưởng phòng Lao động-Thương binh và Xã hội các huyện, thị xã, thành phố chủ động, triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình công tác trọng tâm năm 2023.

Giao Văn phòng Sở giúp Lãnh đạo Sở theo dõi, đôn đốc và định kỳ hàng Quý báo cáo kết quả thực hiện.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Chánh Thanh tra, Trưởng các phòng chuyên môn, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Sở, Trưởng phòng Lao động-Thương binh và Xã hội các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ LĐTBXH (để báo cáo);
- UBND tỉnh (để báo cáo);
- Giám đốc, các PGĐ Sở;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, VP.



Lê Nguyên Hồng

**CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC TRỌNG TÂM
LĨNH VỰC LAO ĐỘNG, NGƯỜI CÓ CÔNG VÀ XÃ HỘI
TỈNH QUẢNG TRỊ NĂM 2023**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 188/QĐ-SLĐTBXH ngày 09/01/2023
của Giám đốc Sở Lao động-Thương binh và Xã hội)*

I. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU THỰC HIỆN NĂM 2023

1. Tạo việc làm mới 12.000 người, trong đó có 1.200 lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

2. Tuyển sinh, đào tạo nghề nghiệp cho 9.000 người. Trong đó: Cao đẳng 200 người, trung cấp 800 người, sơ cấp và đào tạo thường xuyên 8.000 người. Phân đấu tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 72,66%; tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ đạt 33%.

3. Phân đấu tỷ lệ hộ nghèo bình quân của toàn tỉnh giảm từ 1,0-1,5% tương ứng giảm 1.950-1.980 hộ nghèo.

4. Tỷ lệ người tham gia Bảo hiểm xã hội/lực lượng lao động: 20,8%. Tỷ lệ người tham gia Bảo hiểm thất nghiệp/lực lượng lao động: 13%.

5. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với người có công cách mạng, 100% các đối tượng bảo trợ xã hội có đủ điều kiện được trợ cấp xã hội hàng tháng đầy đủ, kịp thời.

6. Tăng cường chỉ đạo, kiểm tra, giám sát nhằm giảm thiểu trẻ em bị tử vong do tai nạn thương tích, đuối nước, tảo hôn trẻ em; phát hiện, can thiệp, hỗ trợ kịp thời các trường hợp trẻ em bị bạo lực, xâm hại, lao động trẻ em và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt. Thực hiện tốt các mục tiêu, chỉ tiêu về trẻ em trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội.

7. Nâng cao vai trò của phụ nữ trong tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội; giảm tình trạng bạo lực trên cơ sở giới, tảo hôn trẻ em; phát hiện, can thiệp, hỗ trợ kịp thời các trường hợp phụ nữ và trẻ em bị bạo lực, xâm hại và trẻ em rơi vào hoàn cảnh đặc biệt. Thực hiện tốt các mục tiêu, chỉ tiêu về bình đẳng giới trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội.

8. Đẩy mạnh công tác phòng chống tệ nạn xã hội, vận động và tổ chức tốt công tác cai nghiện đối tượng nghiện ma túy; phòng chống tình trạng mua bán người.

9. Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính trong các lĩnh vực việc làm, lao động, tiền lương - BHXH, giáo dục nghề nghiệp, bảo trợ xã hội, người có công với cách mạng. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin gắn với cải cách hành chính, đẩy mạnh công tác chuyển đổi số. Thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm theo kế hoạch nhằm góp phần cải thiện chỉ số PCI của tỉnh (đặc biệt chỉ số về đào tạo lao động) trong năm 2023. Nâng cao hiệu quả hoạt động, tinh thần trách nhiệm, thái độ làm việc của CBCC đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ đề ra.

**II. CHƯƠNG TRÌNH TRỌNG TÂM THỰC HIỆN
CÁC MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU NĂM 2023**

TT	Nội dung công việc	Người chỉ đạo	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
	Cả năm			
1	Rà soát các thủ tục hành chính trình UBND sửa đổi, bổ sung (nếu có); tiến hành đưa thủ tục hành chính vào bộ phận “Một cửa” theo quy định.	Giám đốc	Văn phòng	Các phòng chuyên môn
2	Hướng dẫn, phân cấp thực hiện xét tuyển viên chức năm 2023 của các đơn vị thuộc Sở.	Giám đốc	Văn phòng	Các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở
3	Thực hiện rà soát công tác bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo các phòng, đơn vị thuộc Sở; thực hiện sắp xếp, luân chuyển công chức, bổ nhiệm cấp phó các phòng và tương đương thuộc Sở	Giám đốc	Văn phòng	Các phòng chuyên môn
4	Thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo	Giám đốc	Thanh tra	Các đơn vị, cá nhân liên quan
5	Thực hiện công tác Phòng chống tham nhũng	Giám đốc	Thanh tra	Các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở
6	Điều tra tai nạn lao động	Giám đốc	Thanh tra	Các cơ quan, đơn vị liên quan
7	Xây dựng kế hoạch và tổ chức phổ biến; đối thoại đối với người có công về chính sách NCC với cách mạng	PGĐ Hoàng Tuấn Anh	Phòng NCC	Văn phòng Sở và các địa phương có liên quan
8	Xây dựng Đề án số hóa hồ sơ người có công với cách mạng trình UBND tỉnh phê duyệt và tổ chức thực hiện	PGĐ Hoàng Tuấn Anh	Phòng NCC	Văn phòng Sở (KHTC) và các địa phương có liên quan
9	Tiếp tục triển khai thực hiện Pháp lệnh Ưu đãi NCC với cách mạng và các văn bản hướng dẫn thi hành Pháp lệnh	PGĐ Hoàng Tuấn Anh	Phòng NCC	Các Sở, ban, ngành, và các địa phương có liên quan
10	Chỉ đạo công tác Điều dưỡng NCC và thân nhân NCC trên địa bàn tỉnh năm 2023	PGĐ Hoàng Tuấn Anh	Phòng NCC	Văn phòng Sở (KHTC) và các địa phương
11	Xây dựng Kế hoạch và tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác chính sách đối với người có công tại các địa phương trong tỉnh	PGĐ Hoàng Tuấn Anh	Phòng NCC	Phòng LĐTBXH cấp huyện, UBND cấp xã liên quan

12	Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác chính sách NCC các cấp	PGĐ Hoàng Tuấn Anh	Phòng NCC	Các Sở, ban, ngành, và các địa phương có liên quan
13	Chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình về việc làm bền vững, chính sách lao động, an toàn vệ sinh lao động, bảo hiểm xã hội trên địa bàn tỉnh	PGĐ Lê Nguyễn Huyền Trang	Phòng LĐVL	Các cơ quan, đơn vị, địa phương, Doanh nghiệp SXKD trên địa bàn tỉnh
14	Kiểm tra công tác tuyển dụng, đào tạo nguồn lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng tại các doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn tỉnh	PGĐ Lê Nguyễn Huyền Trang	Phòng LĐVL	Công an tỉnh, các doanh nghiệp liên quan
15	Tổ chức tư vấn, nói chuyện chuyên đề về giải quyết việc làm, xuất khẩu lao động và lồng ghép các chính sách pháp luật khác	PGĐ Lê Nguyễn Huyền Trang	Phòng LĐVL	Các địa phương
16	Tập huấn nghiệp vụ cho hòa giải viên lao động các huyện và CD DN, tập huấn hướng dẫn chính sách cho người sử dụng lao động, người lao động trong doanh nghiệp	PGĐ Lê Nguyễn Huyền Trang	Phòng LĐVL	Các địa phương, doanh nghiệp
17	Triển khai các hoạt động theo Kế hoạch 3735/KH-UBND của UBND tỉnh ngày 14/8/2022 về thi hành Bộ Luật Lao động trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022 - 2024	PGĐ Lê Nguyễn Huyền Trang	Phòng LĐVL	Liên đoàn Lao động tỉnh, Sở Tư pháp, Sở Thông tin – truyền thông
18	Kiểm tra việc thực hiện công tác ATLĐ tại các đơn vị, doanh nghiệp	PGĐ Lê Nguyễn Huyền Trang	Phòng LĐVL	Sở Công thương, các địa phương, doanh nghiệp
19	Tổ chức kiểm tra các cơ sở GDNN; các lớp đào tạo nghề trên địa bàn tỉnh	PGĐ Lê Nguyễn Huyền Trang	Phòng GDNN-BĐG	Các địa phương, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp
20	Tham mưu trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch kiểm tra, giám sát thực hiện công tác giảm nghèo bền vững năm 2023; Tổ chức Đoàn kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện công tác giảm nghèo bền vững tại huyện, xã	PGĐ Bùi Văn Thảng	Phòng BTXH-TE	Các Sở, ngành, địa phương
21	Triển khai Kế hoạch; Tổng hợp báo cáo định kỳ, đột xuất thuộc lĩnh vực BTXH-TE năm 2023	PGĐ Bùi Văn Thảng	Phòng BTXH-TE	Các Sở, ngành, địa phương

22	Rà soát, thu thập thông tin, số liệu về trẻ em, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em bị xâm hại, bạo lực ở địa phương, trẻ em tảo hôn và cập nhật thông tin về trẻ em vào phần mềm quản lý trẻ em tại cơ sở	PGĐ Bùi Văn Thắng	Phòng BTXH-TE	Các Sở, ban ngành, các địa phương
23	Hướng dẫn các đơn vị, địa phương về quy trình hỗ trợ, can thiệp đối với trường hợp trẻ em bị xâm hại bạo lực, bóc lột, bỏ rơi theo Nghị định 56/NĐ-CP và Luật trẻ em 2016	PGĐ Bùi Văn Thắng	Phòng BTXH-TE	Các Sở, ban ngành, các địa phương
24	Xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai hội nghị tuyên truyền, tập huấn các nội dung về công tác trẻ em	PGĐ Bùi Văn Thắng	Phòng BTXH-TE	Các Sở, ban ngành, các địa phương, các Tổ chức tài trợ
Quý I				
25	Tổ chức Hội nghị tổng kết công tác Lao động-TB&XH năm 2022; triển khai nhiệm vụ trọng tâm năm 2023	Giám đốc	Văn phòng	Các phòng chuyên môn của Sở; Các đơn vị thuộc Sở; Phòng LĐTBXH cấp huyện
26	Sơ kết công tác phối hợp với các cơ quan, đoàn thể cấp tỉnh về lĩnh vực Lao động, thương binh và xã hội năm 2022, xây dựng chương trình phối hợp năm 2023	Giám đốc	Văn phòng	Các phòng chuyên môn của Sở; Các Hội, đoàn thể cấp tỉnh
27	Tổ chức Hội nghị Cán bộ công chức Sở; Sửa đổi bổ sung các quy chế; Thực hiện công khai tài chính; Phát động thi đua năm 2023	Giám đốc	Công đoàn CSTV Văn phòng Sở	Văn phòng Sở
28	Xây dựng các Kế hoạch của năm 2023: KH công tác thanh niên; KH phổ biến pháp luật; KH công tác dân chủ cơ sở; KH đào tạo bồi dưỡng; KH kiểm soát TTHC; KH cải cách hành chính; KH kiểm tra CCHC; KH triển khai hệ thống QLCL theo tiêu chuẩn ISO; KH triển khai CNTT...	Giám đốc	Văn phòng	Các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở
29	Phân bổ và giao dự toán ngân sách tỉnh 2023 (Kinh phí đảm bảo xã hội) cho các ĐVTT Sở và giao dự toán NSTW Thực hiện Pháp lệnh ưu đãi NCC năm 2023 cho 9 huyện, thị, thành phố và 02 đơn vị trực thuộc	Giám đốc	Văn phòng	Các Phòng LĐTBXH cấp huyện; Các đơn vị thuộc Sở

TT	Nội dung công việc	Người chỉ đạo	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
30	Phối hợp với các phòng chuyên môn Sở lập dự toán chi tiết các nguồn kinh phí 2023: NS tỉnh, CTMT, CTMTQG, NSTW; Dự toán chi tiết các nguồn kinh phí gửi Sở Tài chính, Kho bạc NN nhập TABMIS để triển khai thực hiện	Giám đốc	Văn phòng	Các Phòng chuyên môn
31	Phân bổ kinh phí chi nâng cấp, sửa chữa mộ, NTLS trình UBND tỉnh phê duyệt; Hướng dẫn các Chủ đầu tư về việc triển khai công tác nâng cấp, sửa chữa mộ, NTLS năm 2023.	Giám đốc	Văn phòng	Các Phòng LĐTBXH cấp huyện; UBND xã phường liên quan
32	Chỉ đạo công tác tặng quà của Chủ tịch nước, của tỉnh trong dịp Tết Nguyên đán Quý Mão năm 2023	PGĐ Hoàng Tuấn Anh	Phòng NCC	Các địa phương có liên quan
33	Rà soát, ban hành Quyết định hưởng chế độ cấp phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình cho NCC và thân nhân NCC trên địa bàn tỉnh năm 2023	PGĐ Hoàng Tuấn Anh	Phòng NCC	Văn phòng Sở (KHTC) và các địa phương có liên quan
34	Tham mưu thành lập Văn phòng giúp việc BCD Quỹ “Đền ơn đáp nghĩa”. Tham mưu xây dựng Quy chế hoạt động của BCD Quỹ “Đền ơn đáp nghĩa” tỉnh	PGĐ Hoàng Tuấn Anh	Phòng NCC	Văn phòng Sở (KHTC)
35	Tổ chức tham quan học kinh nghiệm công tác chính sách ưu đãi người có công với cách mạng tại các tỉnh bạn (Quý I, II)	PGĐ Hoàng Tuấn Anh	Phòng NCC	Các Sở, ban, ngành, và các địa phương có liên quan
36	Tổ chức thực hiện thí điểm Kế hoạch phối hợp với Sở Lao động-TB&XH tỉnh Thái Nguyên trong việc cấp Giấy báo tin mộ Liệt sĩ (Quý I+II)	PGĐ Hoàng Tuấn Anh	Phòng NCC	Văn phòng Sở (KHTC), Sở Lao động- TB&XH tỉnh Thái Nguyên; Sở Lao động- TB&XH của 31 tỉnh, thành phố phía Bắc
37	Xây dựng các Kế hoạch 2023: Kế hoạch kiểm tra sử dụng vốn; Kế hoạch kiểm tra, sử dụng lao động người nước ngoài; Kế hoạch tư vấn, tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật về lao động – việc làm; Kế hoạch kiểm tra việc thực hiện	PGĐ Lê Nguyễn Huyền Trang	Phòng LĐVL	Các cơ quan, đơn vị Doanh nghiệp SXKD trên địa bàn tỉnh

TT	Nội dung công việc	Người chỉ đạo	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
	các chính sách pháp luật lao động tại các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh			
38	Kiểm tra việc sử dụng vốn vay giải quyết việc làm của các chủ dự án vay vốn; quản lý, sử dụng lãi suất vốn vay giải quyết việc làm.	PGĐ Lê Nguyễn Huyền Trang	Phòng LĐVL	NHCSXH CN Quảng Trị, Sở Tài chính, Sở KH&ĐT, Phòng LĐTBXH cấp huyện
39	Phối hợp với các cơ quan truyền thông xây dựng các chuyên đề tuyên truyền về pháp luật lao động, việc làm và phòng chống tai nạn lao động, BNN.	PGĐ Lê Nguyễn Huyền Trang	Phòng LĐVL	Đài PTTH tỉnh, Báo QT, Báo LĐXH
40	Kiểm tra, hướng dẫn pháp luật về chính sách lao động, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh	PGĐ Lê Nguyễn Huyền Trang	Phòng LĐVL	Liên đoàn Lao động tỉnh, Bảo hiểm xã hội, các doanh nghiệp
41	Kiểm tra, hướng dẫn pháp luật về chính sách lao động, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh	PGĐ Lê Nguyễn Huyền Trang	Phòng LĐVL	Liên đoàn Lao động tỉnh, Bảo hiểm xã hội, các doanh nghiệp
42	Tham mưu UBND tỉnh Kế hoạch triển khai công tác GDNN tỉnh Quảng Trị năm 2023	PGĐ Lê Nguyễn Huyền Trang	Phòng GDNN- BĐG	Các Sở ngành liên quan, các địa phương, các cơ sở GDNN
43	Xây dựng các Kế hoạch: Tập huấn, bồi dưỡng cho cán bộ quản lý, giáo viên các cơ sở GDNN; Bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý và tư vấn đào tạo nghề, tư vấn việc làm cho lao động năm 2023; Tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác BĐG các cấp; Kế hoạch kiểm tra giám sát công tác giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh năm 2023	PGĐ Lê Nguyễn Huyền Trang	Phòng GDNN- BĐG	Các Sở ngành liên quan, các địa phương, các cơ sở GDNN
44	Tổ chức Hội nghị triển khai công tác giáo dục nghề nghiệp năm 2023	PGĐ Lê Nguyễn Huyền Trang	Phòng GDNN- BĐG	Sở NN&PTNT, các địa phương, các cơ sở GDNN
45	Xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 3 tháng trình UBND tỉnh ban hành (Quý I, II)	PGĐ Lê Nguyễn Huyền Trang	Phòng GDNN- BĐG	Các Sở, ngành liên quan, các địa phương, các cơ sở GDNN

TT	Nội dung công việc	Người chỉ đạo	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
46	Xây dựng chương trình đào tạo trình độ sơ cấp và dưới 03 tháng cho lao động trên địa bàn tỉnh (Quý I, II)	PGĐ Lê Nguyễn Huyền Trang	Phòng GDNN- BĐG	Các Sở, ngành liên quan, các địa phương, các Hội, Đoàn thể, các cơ sở GDNN
47	Tổ chức triển khai Kế hoạch số 102/KH-UBND ngày 27/5/2022 về chiến lược phát triển GDNN giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến 2045 trên địa bàn tỉnh (Quý I, II)	PGĐ Lê Nguyễn Huyền Trang	Phòng GDNN- BĐG	Các Sở, ngành liên quan, các địa phương, các cơ sở GDNN
48	Xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách lĩnh vực BTXH, TNXH, TE trên địa bàn tỉnh năm 2023	PGĐ Bùi Văn Thảng	Phòng BTXH-TE	UBND các huyện, thị xã, thành phố
49	Tham mưu trình Ban điều phối trợ giúp người khuyết tật tỉnh ban hành Kế hoạch trợ giúp cho người khuyết tật trên địa bàn tỉnh năm 2023	PGĐ Bùi Văn Thảng	Phòng BTXH-TE	Các Sở, ngành liên quan; các địa phương
50	Tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết phân bổ vốn thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo năm 2023 (Khi có Quyết định của TTCP). Tham mưu trình UBND tỉnh phân bổ vốn thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo năm 2023 (khi có Nghị quyết của HĐND)	PGĐ Bùi Văn Thảng, PGĐ Lê Nguyễn Huyền Trang	Phòng BTXH-TE	Các Sở, ngành, địa phương
51	Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện kiểm tra, giám sát, đánh giá Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo giữa kỳ (Quý II - IV)	PGĐ Bùi Văn Thảng	Phòng BTXH-TE	Các Sở, ngành, địa phương
52	Xây dựng Đề án ứng dụng công nghệ thông tin trong rà soát, quản lý hộ nghèo, hộ cận nghèo (Quý I-II)	PGĐ Bùi Văn Thảng	Phòng BTXH-TE	Các Sở, ngành, địa phương
53	Triển khai, hướng dẫn các địa phương thực hiện Luật Phòng, chống ma túy và các văn bản về công tác cai nghiện ma túy; triển khai thực hiện nhiệm vụ phòng, chống mại dâm, Mua bán người năm 2022	PGĐ Bùi Văn Thảng	Phòng BTXH-TE	Các Sở, ngành liên quan, địa phương
54	Phối hợp với Sở GD-ĐT tổ chức lễ phát động về phòng chống đuối nước cho trẻ em trên địa bàn toàn	PGĐ Bùi Văn Thảng	Phòng BTXH-TE	Các Sở, ban ngành, các địa phương, các Tổ

TT	Nội dung công việc	Người chỉ đạo	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
	tỉnh.			chức tài trợ
Quý II				
55	Thẩm tra kinh phí NSDP, Chương trình mục tiêu và các nguồn khác năm 2023 tại 5 ĐVTT Sở và thẩm tra kinh phí NSTW thực hiện Pháp lệnh ưu đãi NCC năm 2023 tại 9 Phòng LĐTBXH và 02 ĐVTT.	Giám đốc	Văn phòng	Phòng Người có công; Các Phòng LĐTBXH cấp huyện; Các đơn vị thuộc Sở
56	Lập báo cáo quyết toán NS tỉnh, CTMT, kinh phí khác năm 2022 gửi Sở Tài chính; Lập báo cáo quyết toán NSTW thực hiện Pháp lệnh ưu đãi NCC năm 2022 gửi Bộ LĐTBXH.	Giám đốc	Văn phòng	Sở Tài chính; Vụ Kế hoạch Tài chính
57	Kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện dự toán các nguồn kinh phí tại văn phòng Sở và các đơn vị được phân bổ kinh phí.	Giám đốc	Văn phòng	Các Phòng LĐTBXH cấp huyện; Các đơn vị thuộc Sở
58	Thanh tra việc xét duyệt, xác nhận hồ sơ bệnh binh, hồ sơ thương binh xác lập theo thông tư liên tịch số 20/2000/TTLT-BLĐTBXH-BYT ngày 20/9/2000 tại huyện Vĩnh Linh	Giám đốc	Thanh tra	Phòng NCC
59	Thanh tra 10 DN việc chấp hành các quy định của pháp luật lao động, an toàn, vệ sinh lao động.	Giám đốc	Thanh tra	Phòng LĐVL, các Doanh nghiệp liên quan
60	Phối hợp, tiếp nhận, truy điệu an táng hài cốt Liệt sĩ từ Lào và các địa phương tại NTLĐ Đường 9	PGĐ Hoàng Tuấn Anh	Phòng NCC	Các Sở, ban, ngành, và các địa phương có liên quan
61	Tổ chức đưa đối tượng chính sách tiêu biểu đi thăm Lãnh đạo Đảng, Nhà nước (Quý II, III)	PGĐ Hoàng Tuấn Anh	Phòng NCC	Các Sở, ban, ngành, và các địa phương có liên quan
62	Tham mưu xây dựng Kế hoạch và tổ chức thực hiện các hoạt động Kỷ niệm 76 năm ngày Thương binh-Liệt sĩ (27/7/1947-27/7/2023) (Quý II+III)	PGĐ Hoàng Tuấn Anh	Phòng NCC	Các Sở, ban, ngành, và các địa phương có liên quan
63	Tổ chức Chương trình giao lưu, đối thoại với người lao động, đoàn viên thanh niên về việc làm và xuất khẩu lao động	PGĐ Lê Nguyễn Huyền Trang	Phòng LĐVL	Ban Quản lý khu kinh tế, Hiệp hội DN tỉnh, các địa phương, doanh nghiệp
64	Tổ chức thực hiện các hoạt động	PGĐ	Phòng	LĐLĐ tỉnh, các

TT	Nội dung công việc	Người chỉ đạo	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
	hưởng ứng Tháng hành động ATVSLĐ lần thứ 7 – 2023	Lê Nguyễn Huyền Trang	LĐVL	cơ quan, đơn vị DN sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh
65	Tổ chức Hội thi về Lao động – Việc làm - An toàn vệ sinh lao động toàn tỉnh	PGĐ Lê Nguyễn Huyền Trang	Phòng LĐVL	Các đơn vị, địa phương, các doanh nghiệp liên quan
66	Tổ chức kiểm tra các doanh nghiệp có sử dụng lao động là người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh	PGĐ Lê Nguyễn Huyền Trang	Phòng LĐVL	Công an tỉnh, các doanh nghiệp
67	Tổ chức Hội giảng nhà giáo GDNN tỉnh Quảng Trị lần thứ III	PGĐ Lê Nguyễn Huyền Trang	Phòng GDNN-BĐG	Các cơ sở GDNN
68	Tham mưu UBND tỉnh ban hành danh mục, mức chi phí hỗ trợ đào tạo nghề trình độ sơ cấp, dạy nghề dưới 03 tháng cho lao động trên địa bàn tỉnh Quảng Trị	PGĐ Lê Nguyễn Huyền Trang	Phòng GDNN-BĐG	Các Sở, ngành liên quan, các địa phương; các cơ sở GDNN
69	Xây dựng kế hoạch và tổ chức: nâng cao năng lực thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo; tập huấn sử dụng công nghệ thông tin trong rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; truyền thông về giảm nghèo	PGĐ Bùi Văn Thắng	Phòng BTXH-TE	Các địa phương và Đơn vị liên quan
70	Xây dựng và tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định thành lập Đội kiểm tra liên ngành về phòng, chống mại dâm trên địa bàn tỉnh.	PGĐ Bùi Văn Thắng	Phòng BTXH-TE	UBND tỉnh; các Sở, ngành liên quan, địa phương
71	Triển khai Tháng hành động vì trẻ em; Tổ chức Lễ phát động năm 2023, các hoạt động truyền thông nhân ngày Quốc tế thiếu nhi	PGĐ Bùi Văn Thắng	Phòng BTXH-TE	Các Sở, ban ngành, các địa phương
72	Nhân rộng mô hình xây dựng Quy ước Thôn không có tảo hôn	PGĐ Sở Bùi Văn Thắng	Phòng BTXH-TE	Các Sở, ban ngành, các địa phương
Quý III				
73	Lập dự toán NSTW thực hiện Pháp lệnh ưu đãi NCC gửi Bộ LĐTBXH năm 2024; Lập dự toán ngân sách địa phương bảo vệ dự toán năm 2024 với Sở Tài chính.	Giám đốc	Văn phòng	Các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở; Phòng LĐTBXH cấp

TT	Nội dung công việc	Người chỉ đạo	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
				huyện
74	Bảo vệ quyết toán Ngân sách tỉnh, Chương trình mục tiêu, kinh phí khác năm 2023 với Sở Tài chính; Bảo vệ quyết toán NSTW thực hiện Pháp lệnh ưu đãi NCC năm 2023 với Bộ LĐTBXH	Giám đốc	Văn phòng	Sở Tài chính; Vụ Kế hoạch Tài chính
75	Thanh tra 15 DN việc chấp hành các quy định của pháp luật lao động, an toàn, vệ sinh lao động tại các công trình xây dựng.	Giám đốc	Thanh tra	Ban quản lý khu kinh tế tỉnh, các DN liên quan
76	Chỉ đạo công tác tặng quà của Chủ tịch nước, của tỉnh trong dịp Kỷ niệm Ngày Thương binh – Liệt sĩ (27/7/2023)	PGĐ Hoàng Tuấn Anh	Phòng NCC	Các Sở, ban, ngành, và các địa phương có liên quan
77	Tổ chức đưa Đoàn đại biểu NCC tiêu biểu của tỉnh tham dự Hội nghị biểu dương NCC tiêu biểu toàn quốc (theo hướng dẫn của Bộ Lao động- TB&XH)	PGĐ Hoàng Tuấn Anh	Phòng NCC	Các Sở, ban, ngành, và các địa phương có liên quan
78	Rà soát, đề xuất nâng cấp, tu sửa các công trình ghi công liệt sĩ trên địa bàn tỉnh (Quý III+ IV)	PGĐ Hoàng Tuấn Anh	Phòng NCC	Văn phòng Sở (KHTC) và các địa phương có liên quan
79	Đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch phối hợp với Sở Lao động-TB&XH tỉnh Thái Nguyên trong việc cấp Giấy báo tin mộ Liệt sĩ và tổ chức triển khai việc cấp Giấy báo tin mộ liệt sĩ với các tỉnh, thành phố (Quý III+ IV)	PGĐ Hoàng Tuấn Anh	Phòng NCC	Văn phòng Sở (KHTC), Sở Lao động- TB&XH tỉnh Thái Nguyên; Sở Lao động- TB&XH của 31 tỉnh, thành phố phía Bắc
80	Tổ chức tọa đàm, đối thoại về công tác đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng	PGĐ Lê Nguyễn Huyền Trang	Phòng LĐVL	UBND các huyện, thị xã, thành phố; Trung tâm DVVL; Ngân hàng chính sách; Các doanh nghiệp, người lao động
81	Tổ chức kiểm tra các doanh nghiệp có sử dụng lao động là người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh	PGĐ Lê Nguyễn Huyền Trang	Phòng LĐVL	Công an tỉnh, các doanh nghiệp
82	Xây dựng Kế hoạch, hướng dẫn việc	PGĐ	Phòng	TT DVVL, các

TT	Nội dung công việc	Người chỉ đạo	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
	thu thập, phân tích dự báo thị trường lao động; xây dựng Cơ sở dữ liệu việc tìm người – người tìm việc, quản lý lao động gắn với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các cơ sở dữ liệu khác (Khi có văn bản triển khai của Trung ương)	Lê Nguyễn Huyền Trang	LĐVL	Phòng LĐTBXH cấp huyện
83	Kiểm tra, giám sát công tác triển khai dự án Việc làm bền vững thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo.	PGĐ Lê Nguyễn Huyền Trang	Phòng LĐVL	TT DVVL, các Phòng LĐTBXH cấp huyện
84	Tổ chức truyền thông giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm cho lao động vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	PGĐ Lê Nguyễn Huyền Trang	Phòng GDNN-BĐG	Các Sở, ngành liên quan, các địa phương, các Hội, Đoàn thể, các cơ sở GDNN
85	Tham mưu UBND tỉnh ban hành kế hoạch “Tháng hành động vì người cao tuổi trên địa bàn tỉnh năm 2023”. Hướng dẫn thực hiện, báo cáo kết quả tình hình thực hiện (Quý III, IV)	PGĐ Sở Bùi Văn Thắng	Phòng BTXH-TE	Ban đại diện Hội Người cao tuổi tỉnh và các Sở, ban ngành, địa phương.
86	Trình UBND tỉnh ban hành kế hoạch và triển khai thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2022 trên địa bàn tỉnh (Quý III, IV)	PGĐ Bùi Văn Thắng	Phòng BTXH-TE	Các Sở, ngành, địa phương
87	Tổ chức Diễn đàn trẻ em cấp tỉnh năm 2023; Tổ chức Chương trình "Vui tết Trung thu", các hoạt động thăm tặng quà trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn trên địa bàn tỉnh	PGĐ Bùi Văn Thắng	Phòng BTXH-TE	Các Sở, ban ngành, các địa phương
Quý IV				
88	Hướng dẫn đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động năm 2022	Giám đốc	Văn phòng	Các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở
89	Hướng dẫn xét thi đua khen thưởng cấp cơ sở; triển khai lập hồ sơ công nhận sáng kiến cấp cơ sở. Tổng hợp đánh giá, phân loại CBCC, bình xét thi đua, khen thưởng năm 2023	Giám đốc	Văn phòng	Các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở; Phòng LĐTBXH cấp huyện
90	Báo cáo tổng kết ngành 2023, kế hoạch năm 2024	Giám đốc	Văn phòng	Các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở
91	Rà soát, điều chỉnh dự toán kinh phí NSDP, CTMT, CTMTQG và kinh	Giám đốc	Văn phòng	Các phòng chuyên môn,

TT	Nội dung công việc	Người chỉ đạo	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
	phí thực hiện pháp lệnh ưu đãi Người có công cuối năm.			đơn vị thuộc Sở; Phòng LĐTBXH cấp huyện
92	Hướng dẫn công tác giải ngân kinh phí cuối năm, công tác khóa sổ kế toán, lập báo cáo quyết toán năm 2023	Giám đốc	Văn phòng	Các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở; Phòng LĐTBXH cấp huyện
93	Thanh tra thực hiện chức năng, nhiệm vụ, công vụ được giao; công tác tổ chức cán bộ, quản lý, sử dụng tài sản, tài chính, tài sản và xây dựng cơ bản tại Trung tâm BTXHHTH 1	Giám đốc	Thanh tra	Văn phòng, Trung tâm BTXHHTH1
94	Xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2024	Giám đốc	Thanh tra	
95	Xây dựng kế hoạch điều dưỡng người có công năm 2024	PGĐ Hoàng Tuấn Anh	Phòng NCC	Các địa phương
96	Tổ chức Hội nghị đối thoại về pháp luật lao động (theo KH 3735 của UBND tỉnh)	PGĐ Lê Nguyễn Huyền Trang	Phòng LĐVL	Liên đoàn Lao động tỉnh, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh, BHXH tỉnh, Liên minh HTX và UBND các huyện, TX, TP.
97	Nắm tình hình trả lương năm 2023, kế hoạch tiền thưởng Tết Dương lịch, Tết Âm lịch năm 2023 và tình hình nợ lương, giải quyết nợ lương năm 2023 trong các DN, hợp tác xã	PGĐ Lê Nguyễn Huyền Trang	Phòng LĐVL	BQL Khu Kinh tế tỉnh, Phòng LĐTBXH cấp huyện
98	Rà soát, thống kê số liệu về người lao động, người sử dụng lao động, số liệu giải quyết việc làm, tỷ lệ người lao động tham gia BHXH tự nguyện, bảo hiểm thất nghiệp năm 2023	PGĐ Lê Nguyễn Huyền Trang	Phòng LĐVL	Các đơn vị, địa phương, doanh nghiệp
99	Tổ chức triển khai Tháng hành động Vì bình đẳng giới và Phòng chống bạo lực trên cơ sở giới năm 2023	PGĐ Lê Nguyễn Huyền Trang	Phòng GDNN-BĐG	Các Sở, ngành liên quan, các địa phương, các Hội, Đoàn thể
100	Tham mưu UBND tỉnh chúc thọ người cao tuổi thọ 90 tuổi và trình Văn phòng Chủ tịch nước chúc thọ người cao tuổi thọ 100 tuổi	PGĐ Bùi Văn Thắng	Phòng BTXH-TE	Hội người cao tuổi tỉnh, các địa phương
101	Phối hợp thực hiện Chương trình “Nói vòng tay nhân ái năm 2024”;	PGĐ Sở Bùi Văn Thắng	Phòng BTXH-TE	Các Sở, ban ngành, địa

TT	Nội dung công việc	Người chỉ đạo	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
	Sản xuất và phát sóng chuyên mục “Vì Trẻ em tỉnh Quảng Trị” năm 2024			phương liên quan
102	Tham mưu UBND tỉnh phê duyệt kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo cuối năm 2023	GĐ, các Phó GĐ	Phòng BTXH-TE	Các Sở, ngành, địa phương